

KẾ HOẠCH
Ứng phó sự cố tràn dầu của tỉnh Gia Lai

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đảm bảo sẵn sàng và ứng phó kịp thời, hiệu quả khi có sự cố tràn dầu xảy ra; nhằm giảm thiểu đến mức thấp nhất các tác động phát sinh từ sự cố tràn dầu đến môi trường sinh thái, kinh tế, đời sống của người dân trên địa bàn tỉnh Gia Lai và khu vực lân cận;
- Hoàn chỉnh hệ thống tổ chức, cơ chế, chính sách, lực lượng, phương tiện cho hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn tỉnh;
- Xây dựng cơ chế phối hợp, phân công nhiệm vụ cụ thể đối với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác ứng phó sự cố tràn dầu;
- Phân định trách nhiệm, xây dựng lực lượng chuyên trách làm nòng cốt trong hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu của tỉnh, cung cấp thông tin cần thiết để tổ chức, cá nhân và đơn vị liên quan có thông tin, hướng dẫn đảm bảo công tác ứng phó nhanh chóng, an toàn và hiệu quả khi có sự cố tràn dầu xảy ra;
- Làm cơ sở để xây dựng kế hoạch đào tạo, tập huấn, diễn tập, nâng cao năng lực cho cán bộ, nhân viên ở các cấp, sẵn sàng thực hiện ứng phó sự cố theo phương châm “4 tại chỗ”;
- Tổng hợp các thông tin nhằm phục vụ cho việc đánh giá các khu vực có nguy cơ bị ô nhiễm cao, những khu vực nhạy cảm cần được ưu tiên bảo vệ và cung cấp thông tin để phục vụ công tác ngăn ngừa và ứng phó sự cố tràn dầu kịp thời, hiệu quả;
- Thiết lập được quy trình phản ứng, cơ chế phối hợp kịp thời, hiệu quả khi có sự cố tràn dầu xảy ra.

2. Yêu cầu

- Xây dựng Kế hoạch đúng hướng dẫn tại Phụ lục I, Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/03/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành về Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu;
- Phân công nhiệm vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị trong công tác ứng phó sự cố tràn dầu;
- Tuyên truyền và triển khai thực hiện đồng bộ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, chú trọng lấy công tác phòng ngừa là chính, ứng phó nhanh, kịp thời sự cố tràn dầu xảy ra trên địa bàn tỉnh.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm địa hình; khí hậu, thời tiết, thủy văn

1.1. Đặc điểm địa hình

Gia Lai là tỉnh Cao nguyên miền núi nằm ở khu vực Bắc Tây Nguyên, độ cao trung bình 700 - 800m so với mực nước biển, có tọa độ địa lý: 12°58' đến 14°36' vĩ độ Bắc; 107°27' đến 108°54' Kinh độ Đông, cách thành phố Đà Nẵng 396 km, cách thành phố Hồ Chí Minh 491 km. Diện tích 15.945 km², dân số 1.541.829 người (theo thống kê năm 2020), toàn tỉnh có 17 đơn vị hành chính (14 huyện; 02 thị xã và 01 thành phố). Địa hình tỉnh Gia Lai có xu hướng thấp dần từ Bắc xuống Nam, nghiêng từ Đông sang Tây với các đồi núi, cao nguyên và thung lũng xen kẽ nhau khá phức tạp. Địa hình đồi núi chiếm 2/5 diện tích tự nhiên toàn tỉnh, phần lớn nằm ở phía Bắc. Rừng núi độ che phủ chỉ chiếm khoảng 45%, do đó khi mưa, lũ lớn dễ tạo nên lũ, ngập lụt, sạt lở đất, đá. Địa giới hành chính của tỉnh tiếp giáp như sau:

- Phía Bắc giáp tỉnh Kon Tum;
- Phía Nam giáp tỉnh Đắk Lắk;
- Phía Đông giáp tỉnh Bình Định và Phú Yên;
- Phía Tây giáp Campuchia với 80,485 km đường biên giới.

1.2. Đặc điểm khí hậu, thời tiết

- Khí hậu: Gia Lai có khí hậu nhiệt đới gió mùa, không có bão, được chia làm 2 mùa rõ rệt; mùa mưa thường bắt đầu từ tháng 5 và kết thúc vào tháng 10, mùa khô từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau; mùa mưa xuất hiện những đợt mưa kéo dài cả ngày thậm chí mưa nhiều ngày liên tiếp; mùa khô ít mưa, khí hậu tỉnh Gia Lai cơ bản mát mẻ quanh năm;

- Nhiệt độ: Nhiệt độ trung bình hàng năm là 22-25°C;

- Lượng mưa: Lượng mưa Vùng Đông Trường Sơn trung bình từ 1.200 - 1.750mm/năm, vùng Tây Trường Sơn trung bình từ 2.200 - 2.500mm/năm. Tổng lượng mưa trung bình hàng năm trên địa bàn tỉnh từ 696,9 - 3.442,3mm/năm.

1.3. Thủy văn

Trên địa bàn tỉnh có 02 hệ thống sông chính, gồm: Sông Sê San và sông Ba

- Hệ thống sông Sê San: Là một trong các phụ lưu lớn của sông Mê Kông, bắt nguồn từ Bắc và Trung Tây Nguyên của Việt Nam rồi chảy sang lãnh thổ Campuchia và nhập vào sông Serepok, với tổng diện tích lưu vực 11.450 km², chiều dài của sông là 230 km chảy qua 02 tỉnh Gia Lai và Kon Tum, đi qua các huyện: Đak Đoa, Chư Păh, Ia Grai, Đức Cơ, phía thượng lưu của sông nằm trong vùng đồi núi thấp, tiếp giáp với vùng phân thủy giữa Đông và Tây của dải Trường Sơn, có độ dốc địa hình trung bình, nhưng phía hạ lưu nằm trong các hẻm sâu của các dãy núi cao, độ dốc địa hình khá lớn;

- Hệ thống sông Ba bắt nguồn từ núi Ngọc Rô (Đông Bắc tỉnh Kon Tum) chảy qua địa bàn tỉnh Gia Lai (Kbang, Đak Pơ, An Khê, Kông Chro, Ia Pa, Ayun Pa, Krông Pa) chảy về biển Đông (khu vực Phú Yên), hệ thống sông Ba có tổng diện tích lưu vực là 13.900 km², dài 304 km.

Ngoài 02 hệ thống sông lớn, tỉnh Gia Lai còn có rất nhiều con sông, suối nhỏ như: Sông Đakpne; Đak Bla; Đak Po Kor... được phân bố trên toàn tỉnh; bên cạnh hệ thống sông, tỉnh Gia Lai còn có nhiều hồ thủy lợi, như: Biển Hồ, hồ Ayun Hạ.... Đây là tiềm năng mang lại lượng phù sa, cung cấp nước cho sản xuất nông nghiệp, khai thác và nuôi trồng thủy sản, rất thuận lợi cho việc phát triển hệ thống các công trình thủy điện vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh.

Đặc thù của hệ thống sông ngòi trên địa bàn tỉnh Gia Lai là nằm trong vùng địa hình đồi núi, bị chia cắt, độ dốc lớn, thung lũng sâu, hẹp, nên vào những tháng mùa mưa những sông suối nhỏ có mực nước lên cao, chảy xiết gây lũ, lụt, ngập úng và sạt lở đất đá, đây là nguy cơ tiềm ẩn làm mất an toàn cho hệ thống kho, trạm và các cửa hàng kinh doanh xăng dầu, các hoạt động vận chuyển xăng, dầu của các phương tiện bằng đường thủy, đường bộ dẫn đến sự cố tràn dầu.

1.4. Hệ thống giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh

Tỉnh Gia Lai là giao điểm của nhiều tuyến đường quốc lộ quan trọng với tổng chiều dài 503 km, gồm: Quốc lộ 14, 19, 25 và 11 tuyến tỉnh lộ quan trọng nối liền với các tỉnh đồng bằng và miền núi như: Bình Định, Phú Yên, Kon Tum, Đắk Lắk và Đông Bắc Campuchia. Ngoài ra, trên địa bàn tỉnh còn có Cảng hàng không Pleiku nằm ở phường Thống Nhất, thành phố Pleiku.

Những năm qua hệ thống giao thông đường bộ tại tỉnh Gia Lai đã được nhà nước và tỉnh đầu tư cơ bản, sửa chữa, nâng cấp và làm mới nhiều tuyến đường nên chất lượng tốt, thuận lợi cho cơ động, vận chuyển hàng hóa và hành khách, nhưng đây cũng là nguy cơ xảy ra mất an toàn giao thông gây ra sự cố tràn dầu.

2. Các hoạt động thăm dò, khai thác, tàng trữ, vận chuyển, chế biến và kinh doanh xăng dầu

Trên địa bàn tỉnh Gia Lai không có các hoạt động thăm dò, khai thác dầu. Toàn tỉnh hiện nay có 01 kho xăng dầu; 07 thương nhân đầu mối xăng dầu và 02 thương nhân tổng đại lý xăng dầu, cụ thể:

- Kho xăng dầu của Công ty TNHH MTV xăng dầu Bắc Tây Nguyên xây dựng tại thôn Khôi Zố, xã Ia Tiêm, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai, trữ lượng 5.200m³;
- Công ty TNHH MTV xăng dầu Bắc Tây Nguyên, địa chỉ số 274 Lê Duẩn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai;
- Chi nhánh PV Oil Miền Trung tại Gia Lai, địa chỉ số 60-62 Nguyễn Lương Bằng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai;
- Chi nhánh Công ty cổ phần Xăng Dầu khí Phú Yên tại Gia Lai, đường Trần Hưng Đạo, thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai;

- Chi nhánh công ty Cổ phần đầu tư Nam Phúc- Gia Lai, số 136 Trường Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai;
- Chi nhánh Xăng dầu Quân đội khu vực Tây Nguyên-Công ty TNHH MTV Tổng Công ty xăng dầu Quân đội;
- Công ty TNHH Trung Linh Phát- Chi nhánh Gia Lai, xã Gào, TP.Pleiku, tỉnh Gia Lai;
- Công ty TNHH Dương Đông-Gia Lai, xã Ia Băng, H.Đak Đoa, Gia Lai;
- Công ty Cổ phần kinh doanh và phát triển Miền núi Gia Lai, số 18 Lê Hồng Phong, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai;
- Công ty TNHH MTV Quang Anh Gia Lai, thôn 7, xã Ia Blang, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

Ngoài ra trên địa bàn tỉnh Gia Lai hiện nay có hơn 400 cửa hàng xăng dầu bán lẻ với mức tồn chứa từ 20 m³ đến 150 m³, các cửa hàng bán lẻ xăng dầu chủ yếu nằm trên các đường quốc lộ, tỉnh lộ và gần các khu dân cư nên thuận lợi cho việc kinh doanh xăng dầu (chi tiết có Phụ lục 1).

3. Thực trạng lực lượng, phương tiện, vật chất, trang bị ứng phó sự cố tràn dầu

3.1. Lực lượng, phương tiện chuyên trách

Tỉnh Gia Lai không có lực lượng, phương tiện chuyên trách, nhưng khi sự cố tràn dầu vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh. UBND tỉnh đề nghị Lãnh đạo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn huy động lực lượng, phương tiện của Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Trung cùng tham gia ứng phó, theo Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu ban hành kèm theo Quyết định 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Ngoài ra, UBND tỉnh chủ động ký hiệp đồng với một số đơn vị có năng lực thực hiện nhiệm vụ ứng phó tràn dầu, như: Trung tâm Ứng phó sự cố môi trường Việt Nam (SOS) khu vực miền Trung; các Đội Ứng phó sự cố tràn dầu của các cơ sở hoạt động kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh như Công ty TNHH MTV xăng dầu Bắc Tây Nguyên; Tổng Công ty xăng dầu Quân đội...

3.2. Lực lượng, phương tiện kiêm nhiệm

3.2.1. Lực lượng

- Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.
- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.
- Công an tỉnh.
- Sở Y tế.
- Sở Giao thông vận tải.

- Sở Tài nguyên và Môi trường (TN&MT).
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT).
- Sở Công thương.
- Sở Thông tin và Truyền thông.
- 17 Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện.

3.2.2. Phương tiện, trang thiết bị

- Khi sự cố tràn dầu xảy ra, UBND tỉnh huy động các trang, thiết bị, phương tiện, vật tư ứng phó sự của các đơn vị: Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn, Bộ Chỉ huy Quân sự, Công an tỉnh....để tham gia ứng phó khi sự cố tràn dầu xảy ra;

- Ngoài ra, UBND tỉnh còn có thể huy động các trang, thiết bị, phương tiện, vật tư phục vụ công tác ứng phó sự cố tràn dầu của các đơn vị hiệp đồng với tỉnh, các kho xăng dầu, cửa hàng xăng dầu của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, lực lượng chuyên trách của các tỉnh lân cận.

3.3. Lực lượng, phương tiện tăng cường, phối hợp

3.3.1. Lực lượng, phương tiện phối hợp (trên huy động):

Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Trung.

3.3.2. Lực lượng, phương tiện tăng cường:

Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an đóng quân trên địa bàn tỉnh (Quân khu 5 là lực lượng nòng cốt).

* Kết luận:

Trên cơ sở lực lượng, phương tiện, vật tư tại chỗ của tỉnh; lực lượng, phương tiện hiệp đồng với tỉnh; lực lượng, phương tiện tăng cường, phối hợp của trên. UBND tỉnh Gia Lai có khả năng ứng phó và khắc phục sự cố tràn dầu có quy mô cấp trung bình (dưới 500 m³).

4. Dự kiến các khu vực có nguy cơ cao

4.1. Trên đất liền

- Kho xăng dầu Bắc Tây Nguyên của Công ty TNHH MTV xăng dầu Bắc Tây Nguyên, thôn Khố Zố, xã Ia Tiêm, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai, trữ lượng 5.200 m³.

- Cửa hàng xăng dầu 44, Công ty TNHH MTV xăng dầu Bắc Tây Nguyên, phường Thống Nhất, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, trữ lượng 100 m³.

- Công ty TNHH MTV xăng dầu phát triển Tây Nguyên, Thôn Tao Kó, xã Ia Rong, huyện Chư Puh, tỉnh Gia Lai, trữ lượng 150 m³.

- Kho xăng dầu của Quân khu 5 tại phường Đồng Đa, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, trữ lượng 900 m³.

- Phân kho A1 thuộc Kho xăng dầu 182, Cục xăng dầu, Tổng Cục Hậu cần tại xã ĐăK Jrăng, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai, trữ lượng 4000m³.

- Cửa hàng xăng dầu của Công ty TNHH MTV xăng dầu Bắc Tây Nguyên, thôn Phumamiong, xã Ia Rtô, thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai, trữ lượng 120 m³.

4.2. Trên sông

Các phương tiện đường bộ đi qua các khu vực sông hoặc các phương tiện thủy nội địa hoạt động trên sông Sê San, sông Ba, Biển Hồ...

III. TỔ CHỨC, LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN ỨNG PHÓ

1. Tư tưởng chỉ đạo: “Chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời, hiệu quả”.

2. Nguyên tắc ứng phó

- Tiếp nhận thông tin đánh giá, kết luận cụ thể, rõ ràng, chủ động xây dựng và điều chỉnh kế hoạch ứng phó sát, đúng, phát huy sức mạnh tổng hợp theo phương châm 4 tại chỗ ứng phó kịp thời hiệu quả;

- Báo cáo kịp thời theo quy định;

- Phối hợp, huy động mọi nguồn lực để nâng cao hiệu quả chuẩn bị và ứng phó sự cố tràn dầu, ưu tiên các hoạt động để cứu người bị nạn và bảo vệ môi trường;

- Đảm bảo an toàn cho người, phương tiện trước, trong sau ứng phó khắc phục hậu quả;

- Chỉ huy thống nhất, phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ các lực lượng, phương tiện, thiết bị tham gia hoạt động ứng phó.

3. Biện pháp ứng phó

Khi nhận được thông tin về sự cố tràn dầu xảy ra trên địa bàn từ Văn phòng Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ; lực lượng hiệp đồng của tỉnh (nếu sự cố tràn dầu xảy ra với số lượng dầu tràn ra lớn vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh). Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị Lãnh đạo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn huy động lực lượng, phương tiện của Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Trung cùng tham gia ứng phó, theo Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu, ban hành tại Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; các lực lượng tham gia ứng phó được tổ chức thành các bộ phận sau:

3.1. Ngăn chặn nguồn phát ra dầu tràn, dập cháy:

Ngay sau khi nhận được thông báo về sự cố tràn dầu xảy ra. Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh lệnh cho chủ cơ sở, sử dụng lực lượng, phương tiện tại chỗ nhanh chóng ngăn chặn nguồn dầu tràn (đóng van, khắc phục các vết dò, thùng của bể, téc, các phương tiện chứa dầu) và dập cháy (nếu có).

3.2. Khoanh vùng khu vực dầu tràn:

Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh sử dụng lực lượng, phương tiện tại chỗ; lực lượng hiệp đồng của tỉnh, sử dụng phương tiện (máy xúc, máy ủi...), vật tư kết hợp với nhân lực đắp bờ đất, đào rãnh... khoanh vùng; triển khai phao quây chặn dầu, tẩm thấm dầu.... để ngăn chặn không cho dầu tràn ra môi trường; phối hợp với các cơ quan chức năng thông báo, cảnh báo, sơ tán người, tài sản ra khỏi khu vực nguy hiểm.

3.3. Thu hồi dầu tràn:

Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh sử dụng lực lượng, phương tiện tại chỗ, lực lượng hiệp đồng của tỉnh, sử dụng thiết bị bơm hút dầu, phao quây dầu, gổi thấm dầu, tẩm thấm dầu.... để thu hồi dầu. Căn cứ tình hình thực tế có thể sử dụng chất phân hủy sinh học để xử lý lượng dầu tràn; thu gom rác nhiễm dầu đưa vào các vật chứa chuyên dụng, lưu giữ, vận chuyển và xử lý theo quy định (Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo, hướng dẫn việc thu gom dầu ô nhiễm, rác nhiễm dầu và quy định nơi tập kết để xử lý theo quy định).

3.4. Tổ chức khắc phục hậu quả và môi trường:

Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, chủ cơ sở và chính quyền địa phương nơi xảy ra sự cố, đánh giá mức độ ảnh hưởng, xác định biện pháp và tổ chức khắc phục ô nhiễm môi trường, bảo đảm an toàn, sức khỏe, đời sống an sinh cho nhân dân, an toàn vệ sinh cho cộng đồng và môi trường khu vực sự cố.

4. Tổ chức sử dụng lực lượng

4.1. Ứng phó trên đất liền

Khi nhận được thông tin về sự cố tràn dầu xảy ra trên đất liền. Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, đồng thời huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ của tỉnh, gồm: Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh; Công an tỉnh; các Sở, ban ngành của tỉnh, lực lượng hiệp đồng của tỉnh cơ động đến hiện trường xảy ra sự cố để tham gia ứng phó (nếu sự cố tràn dầu xảy ra với số lượng dầu tràn lớn vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị Lãnh đạo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn huy động lực lượng, phương tiện của Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Trung cùng tham gia ứng phó), lực lượng tham gia ứng phó được tổ chức thành các bộ phận sau:

- Bộ phận thông báo, báo động: Khi phát hiện sự cố tràn dầu xảy ra, cơ sở xảy ra sự cố tràn dầu có trách nhiệm báo cáo lên cấp trên của mình và các cơ quan chức năng của tỉnh. Các cơ quan tiếp nhận thông tin về sự cố tràn dầu gồm:

- + Văn phòng Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh;
- + Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- + Công an tỉnh;

- + Văn phòng thường trực Sở Tài nguyên và Môi trường;
- + Văn phòng thường trực Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;
- + UBND địa phương nơi gần nhất;
- + Kênh thông tin Đài phát thanh và Truyền hình.

Trong đó Văn phòng Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh là cơ quan chủ trì về tiếp nhận thông tin, các cơ quan tiếp nhận thông tin khác, khi nhận được thông tin về sự cố tràn dầu phải báo về Văn phòng Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh để Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh tham mưu cho lãnh đạo UBND tỉnh quyết định phương án tổ chức ứng phó có hiệu quả.

- Bộ phận chốt chặn, tuần tra bảo vệ hiện trường: Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo cơ sở gây ra sự cố tràn dầu quyết liệt ngăn chặn dầu tràn, đồng thời chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, tổ chức tuần tra, bảo vệ an ninh, an toàn tại hiện trường xảy ra sự cố, không cho người dân và các phương tiện ra vào khu vực xảy ra sự cố.

- Bộ phận tuyên truyền: Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, chỉ đạo cơ sở có sự cố tràn dầu phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh và chính quyền địa phương nơi xảy ra sự cố, tổ chức tuyên truyền cho cán bộ, chiến sĩ và nhân dân trong khu vực xảy ra sự cố, ổn định tinh thần, có trách nhiệm tham gia ứng phó, khắc phục sự cố, đảm bảo tuyệt đối an ninh, an toàn về người, phương tiện trong khu vực xảy ra sự cố.

- Bộ phận sơ tán phương tiện và nhân dân: Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh phối hợp với chính quyền địa phương và nhân dân, nơi xảy ra sự cố nhanh chóng sơ tán nhân dân và phương tiện ra khỏi khu vực xảy ra sự cố.

- Lực lượng tăng cường: Khi sự cố tràn dầu xảy ra với số lượng dầu tràn lớn, vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh báo cáo Lãnh đạo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn, đề nghị tăng cường lực lượng, phương tiện của trên, lực lượng, phương tiện của các đơn vị quân đội và lực lượng, phương tiện của các tỉnh lân cận cùng tham gia ứng phó.

- Bộ phận ứng phó sự cố tràn dầu

Nhận được thông tin về sự cố tràn dầu. UBND tỉnh chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thông báo cho các đơn vị thuộc quyền, nhanh chóng đóng các công trình thủy lợi của các khu vực bị ảnh hưởng, thông báo cho các hộ sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản (trên sông, trong các ao, hồ) trong khu vực bị ảnh hưởng, để có biện pháp ứng phó và khắc phục sự cố, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản của nhà nước và nhân dân.

Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo lực lượng, phương tiện tại chỗ gồm: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Công an tỉnh; lực lượng hiệp đồng của tỉnh sử dụng phương tiện (máy xúc, máy ủi....), vật tư kết hợp với nhân lực, triển khai đắp bờ, đào rãnh.... để ngăn chặn, khống chế, không để dầu lan rộng ra môi trường; sử dụng phao vây chặn dầu, thiết bị bơm hút dầu, tẩm thấm dầu... để khoanh vùng nguồn dầu tràn, không để lan rộng ảnh hưởng đến môi trường; sử dụng thiết bị bơm hút dầu, gô tẩm dầu, tẩm thấm dầu... để thu hồi dầu hoặc chuyển hướng di chuyển của dầu về bể chứa, rãnh ngăn....

- Bộ phận thu gom rác thải nhiễm dầu: Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh sử dụng lực lượng, phương tiện tại chỗ gồm: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Công an tỉnh; lực lượng hiệp đồng của tỉnh, phối hợp với chính quyền địa phương nơi xảy ra sự cố, vận động học sinh, sinh viên tình nguyện và nhân dân trong khu vực, cùng các phương tiện chuyên dụng, tiến hành thu gom dầu ô nhiễm, rác thải nhiễm dầu, đưa về nơi tập kết để tiến hành xử lý theo quy định (Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, hướng dẫn việc thu gom dầu ô nhiễm, rác thải nhiễm dầu và quy định nơi tập kết rác thải nhiễm dầu để xử lý theo qui định).

- Bộ phận bảo đảm hậu cần, phương tiện cơ động: Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Sở Công Thương phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, chủ cơ sở gây ra sự cố và chính quyền địa phương nơi xảy ra sự cố bảo đảm hậu cần cho các lực lượng tham gia ứng phó và nhân dân trong khu vực xảy ra sự cố; các lực lượng tham gia ứng phó sự cố tự bảo đảm phương tiện cơ động cho lực lượng của mình trong quá trình ứng phó.

- Lực lượng khắc phục hậu quả: Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường; các cơ quan chức năng, chủ cơ sở gây ra sự cố phối hợp với chính quyền địa phương nơi xảy ra sự cố, tổ chức khắc phục hậu quả và xử lý dầu ô nhiễm, rác thải nhiễm dầu thu gom được hoặc thuê đơn vị có năng lực về xử lý rác thải nhiễm dầu, để xử lý theo quy định, bảo đảm sức khỏe, đời sống, an toàn vệ sinh cho cộng đồng và môi trường.

- Công tác bảo đảm an ninh: Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan, đảm bảo an ninh, an toàn và trật tự xã hội khu vực xảy ra sự cố.

- Công tác phòng cháy, chữa cháy: Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy- Cứu nạn cứu hộ/Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan, chính quyền địa phương nơi xảy ra sự cố thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, quản lý các nguồn nhiệt, nguồn lửa kể cả các nguồn nhiệt, nguồn lửa của các thiết bị, phương tiện tham gia ứng phó, hướng dẫn kỹ thuật cho lực lượng phòng cháy, chữa cháy của các cơ sở tham gia phòng cháy, chữa cháy.

- Công tác y tế: Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các bệnh viện trên địa bàn, lực lượng y tế của tỉnh, lực lượng quân y của các đơn vị tham gia ứng phó, thiết lập bệnh viện dã chiến tại nơi xảy ra sự cố (nếu cần); cử cán bộ, y bác sỹ, nhân viên cùng trang thiết bị, vật tư, cơ sở thuốc để sơ, cấp cứu, điều trị bệnh cho nhân dân và cán bộ nhân viên làm công tác ứng cứu tại hiện trường, kịp thời, hiệu quả.

- Vệ sinh khu vực xảy ra sự cố: Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh, chủ cơ sở gây ra sự cố và chính quyền địa phương nơi xảy ra sự cố, huy động lực lượng, phương tiện của các tổ chức, cá nhân, học sinh, sinh viên tình nguyện, tổ chức vệ sinh và xử lý ô nhiễm môi trường theo quy định, bảo đảm sức khỏe, an toàn vệ sinh cho người dân và môi trường khu vực xảy ra sự cố.

4.2. Ứng phó trên sông

Khi phát hiện vệt dầu trôi dạt trên sông, hoặc sự cố đắm và phương tiện tai nạn trên sông, gây ra sự cố tràn dầu thuộc địa bàn tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh huy động các lực lượng gồm: Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, lực lượng hiệp đồng của tỉnh để tham gia ứng phó, đồng thời đề nghị Lãnh đạo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn huy động lực lượng, phương tiện của Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Trung cùng tham gia ứng phó, theo Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu ban hành kèm theo Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; các lực lượng tham gia ứng phó tổ chức thành các bộ phận sau:

- Bộ phận thông báo, báo động: Khi phát hiện có dấu hiệu của sự cố tràn dầu hoặc sự cố tràn dầu xảy ra, cơ sở có sự cố tràn dầu có trách nhiệm báo cáo lên cấp trên của mình và các cơ quan chức năng của tỉnh. Cơ quan tiếp nhận thông tin, gồm:

- + Văn phòng Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh;
- + Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- + Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh (nếu ở khu vực biên giới);
- + Công an tỉnh;
- + Văn phòng trực của Sở Tài nguyên và Môi trường;
- + Văn phòng thường trực Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;
- + UBND địa phương nơi gần nhất;
- + Kênh thông tin Đài phát thanh và truyền hình.

- Bộ phận chốt chặn, tuần tra bảo vệ hiện trường: Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo cơ sở gây ra sự cố tràn dầu, quyết liệt ngăn chặn dầu tràn, đồng thời chỉ đạo lực lượng, gồm: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh (nếu ở khu vực biên giới) tổ chức tuần tra, bảo vệ an

ninh, an toàn tại hiện trường xảy ra sự cố, không cho người dân, các phương tiện ra vào khu vực sự cố và thiết lập hành lang bảo đảm an ninh, an toàn giao thông đường thủy khu vực xảy ra sự cố.

- Bộ phận tuyên truyền: Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo cơ sở gây ra sự cố tràn dầu phối hợp Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh (nếu ở khu vực biên giới) tổ chức tuyên truyền cho chủ tàu, thuyền và người dân trong khu vực xảy ra sự cố, ổn định tinh thần, có trách nhiệm tham gia ứng phó, khắc phục sự cố, đảm bảo tuyệt đối an ninh, an toàn về người, phương tiện trong khu vực xảy ra sự cố.

- Bộ phận sơ tán tàu thuyền và người dân: Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, chỉ đạo lực lượng, gồm: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh (nếu ở khu vực biên giới), các tàu, thuyền hoạt động xung quanh khu vực sự cố, nhanh chóng sơ tán tàu, thuyền và người dân ra khỏi khu vực xảy ra sự cố.

- Bộ phận tăng cường: Khi sự cố tràn dầu xảy ra với khối lượng dầu tràn ra lớn, vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh báo cáo Lãnh đạo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn đề nghị tăng cường lực lượng, phương tiện của trên; lực lượng, phương tiện của các đơn vị quân đội và các tỉnh lân cận cùng tham gia ứng phó.

- Bộ phận ứng phó sự cố tràn dầu

+ UBND tỉnh tiến hành trưng dụng các phương tiện, trang thiết bị của các lực lượng gồm: Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh (nếu ở khu vực biên giới); lực lượng hiệp đồng của tỉnh; lực lượng, phương tiện của Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Trung (do trên huy động); cơ động đến hiện trường tham gia ứng phó (trong khoảng thời gian Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Trung, các lực lượng hiệp đồng của tỉnh cơ động đến hiện trường, khoảng 06 giờ). Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh tổ chức lực lượng, phương tiện ứng phó theo phương châm "4 tại chỗ".

+ Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo các lực lượng tham gia ứng phó nhanh chóng sử dụng phao vây chặn dầu, thiết bị bơm hút dầu, gôli hút dầu, tấm thấm dầu để ngăn chặn, không chế, khoanh vùng nguồn dầu tràn, thu hồi dầu tràn, không để lan rộng, ảnh hưởng đến môi trường; đồng thời xác định và dự đoán hướng dầu tràn, có phương án di chuyển vệt dầu tràn vào vùng có độ nhạy cảm thấp, hạn chế dầu vào khu vực cần ưu tiên bảo vệ như vùng nuôi trồng thủy sản (trên sông hoặc trong các ao, hồ lân cận), vùng sinh thái tự nhiên, rừng phòng hộ... để giảm thiệt hại về nông nghiệp, hệ sinh thái và môi trường.

- Bộ phận thu gom rác thải nhiễm dầu: Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh sử dụng lực lượng, phương tiện tại chỗ, gồm: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh (nếu ở khu vực biên giới), lực lượng hiệp đồng của tỉnh, phối hợp với Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền

Trung kết hợp với các tàu thuyền hoạt động trong khu vực, cùng các phương tiện chuyên dụng, tiến hành thu gom dầu ô nhiễm, rác thải nhiễm dầu đưa về nơi tập kết để tiến hành xử lý (Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh hướng dẫn việc thu gom dầu ô nhiễm, rác nhiễm dầu và quy định nơi tập kết để xử lý theo quy định).

- Bộ phận bảo đảm hậu cần, phương tiện cơ động: Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Sở Công Thương phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, chủ cơ sở gây ra sự cố và chính quyền địa phương nơi xảy ra sự cố, bảo đảm hậu cần cho các lực lượng tham gia ứng phó; các lực lượng tham gia ứng phó tự bảo đảm phương tiện cơ động cho lực lượng của mình trong quá trình tham gia ứng phó.

- Lực lượng khắc phục hậu quả môi trường: Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, chủ cơ sở gây ra sự cố và chính quyền địa phương nơi xảy ra sự cố, tổ chức khắc phục hậu quả và xử lý dầu ô nhiễm, rác nhiễm dầu thu gom được hoặc thuê đơn vị có năng lực về xử lý rác nhiễm dầu, xử lý theo quy định, bảo đảm sức khỏe, đời sống an toàn, vệ sinh cho cộng đồng và môi trường.

- Công tác bảo đảm an ninh: Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan, đảm bảo an ninh, an toàn, trật tự xã hội và thiết lập hành lang bảo đảm an toàn giao thông trên sông.

- Công tác phòng cháy chữa cháy: Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy-Cứu nạn cứu hộ/Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh (nếu ở khu vực biên giới), các cơ quan, đơn vị liên quan, thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, quản lý các nguồn nhiệt, nguồn lửa kể cả các nguồn nhiệt, nguồn lửa của các thiết bị, phương tiện tham gia ứng phó, hướng dẫn kỹ thuật cho lực lượng phòng cháy, chữa cháy của các cơ sở tham gia phòng cháy, chữa cháy.

- Công tác y tế: Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các lực lượng y tế của tỉnh, lực lượng y tế của các đơn vị tham gia ứng phó, cử y, bác sỹ, nhân viên y tế cùng trang thiết bị, vật tư, cơ sở thuốc để sơ, cấp cứu, điều trị cho người dân và cán bộ nhân viên làm công tác ứng cứu tại hiện trường, kịp thời, hiệu quả.

- Vệ sinh khu vực xảy ra sự cố: Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng của tỉnh, chủ cơ sở gây ra sự cố, chính quyền địa phương và các tổ chức cá nhân, nhân dân trong khu vực tổ chức vệ sinh và xử lý ô nhiễm môi trường theo quy định.

IV. DỰ KIẾN TÌNH HUỐNG SỰ CỐ TRÀN DẦU, BIỆN PHÁP XỬ LÝ

A. TRÊN ĐẤT LIỀN

1. Tình huống 1

1.1. Tình huống:

Do ảnh hưởng của áp thấp nhiệt đới, trên địa bàn tỉnh có mưa lớn. Tại Kho xăng dầu Bắc Tây Nguyên của Công ty TNHH MTV xăng dầu Bắc Tây Nguyên, thôn Khôi Zố, xã Ia Tiêm, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai. Nhân viên kho xăng dầu phát hiện sạt lở, đất đá khu vực phía sau nhà kho, làm vỡ ống dẫn dầu vào bể chứa xăng dầu số 3, 4, trữ lượng khoảng 200 m³ dầu DO, làm dầu tràn ra khu vực xung quanh, gây ô nhiễm môi trường và có nguy cơ xảy ra cháy nổ, sự cố vượt quá khả năng ứng phó của công ty. Lãnh đạo công ty báo cáo Sở Công Thương đề nghị UBND tỉnh tổ chức ứng phó sự cố.

1.2. Biện pháp xử lý

Khi nhận được thông tin về sự cố tràn dầu tại Kho xăng dầu Bắc Tây Nguyên của Công ty TNHH MTV xăng dầu Bắc Tây Nguyên. Chủ tịch UBND tỉnh huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ của tỉnh, lực lượng hiệp đồng với tỉnh cơ động đến hiện trường xảy ra sự cố; các lực lượng tham gia ứng phó được tổ chức ứng phó như sau:

1.2.1. Tiếp nhận thông tin

Văn phòng Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh sau khi tiếp nhận thông tin, lệnh cho Công ty TNHH MTV xăng dầu Bắc Tây Nguyên quyết liệt ứng phó, ngăn chặn dầu tràn, đồng thời tổ chức lực lượng bảo vệ hiện trường, triển khai các biện pháp quan sát, cảnh báo không cho người, phương tiện di chuyển vào khu vực xảy ra sự cố.

Văn phòng Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh và xin ý kiến chỉ đạo.

1.2.2. Vận hành cơ chế:

Nhận được thông tin từ Văn phòng Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức vận hành cơ chế hợp Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn của tỉnh, đồng thời thông báo cho các cơ quan, đơn vị, các lực lượng ứng phó của tỉnh (kể cả lực lượng hiệp đồng) chuẩn bị lực lượng, phương tiện sẵn sàng tham gia ứng phó.

1.2.3. Thiết lập Sở chỉ huy tại hiện trường:

Chủ tịch UBND tỉnh ra Quyết định thành lập Sở chỉ huy tại hiện trường, thành phần gồm:

- Chỉ huy trưởng: Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực kinh tế trực tiếp chỉ huy, chỉ đạo.

- Phó chỉ huy trưởng: Do Chỉ huy trưởng chỉ định, giúp Chỉ huy trưởng chỉ huy điều phối các lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố.

- Thành viên gồm: Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Lãnh đạo các Sở: Tài nguyên và Môi trường; Công Thương; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Y tế; Giao thông vận tải; Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND huyện Chư Sê.

1.2.4. Tổ chức ứng phó sự cố

Chỉ huy trưởng, Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo các lực lượng tổ chức đồng thời thực hiện công tác ứng phó sự cố tràn dầu, các lực lượng tham gia được tổ chức thành các bộ phận như sau:

- Bộ phận thông báo, báo động: Sau khi nhận được báo cáo của Văn phòng Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh huy động lực lượng tại chỗ, gồm: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, lực lượng hiệp đồng với tỉnh, cơ động lực lượng, phương tiện đến hiện trường xảy ra sự cố để tham gia ứng phó, đồng thời báo cáo Lãnh đạo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn; cơ quan chuyên môn các Bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan về tình hình sự cố. Các cơ quan, đơn vị nhận được ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, tổ chức báo động đến toàn bộ lực lượng đơn vị mình và cơ động lực lượng, phương tiện đến hiện trường để tham gia ứng phó. Lực lượng làm công tác an ninh, triển khai các phương án khẩn cấp để bảo vệ an ninh, an toàn hiện trường khu vực sự cố.

- Bộ phận chốt chặn, tuần tra bảo vệ hiện trường: Nhận được chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Công ty TNHH MTV xăng dầu Bắc Tây Nguyên phối hợp với lực lượng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, tổ chức lực lượng tuần tra, bảo vệ an ninh, an toàn tại hiện trường xảy ra sự cố, không cho người và phương tiện ra vào khu vực hiện trường.

- Bộ phận sơ tán đơn vị và nhân dân: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường sử dụng lực lượng tại chỗ gồm: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, lực lượng hiệp đồng của tỉnh, lực lượng của Công ty TNHH MTV xăng dầu Bắc Tây Nguyên và UBND huyện Chư Sê nhanh chóng sơ tán nhân dân, phương tiện, cơ sở vật chất ra khỏi khu vực xảy ra sự cố.

- Bộ phận ứng phó sự cố tràn dầu

Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo cho các đơn vị thuộc quyền, nhanh chóng đóng các công trình thủy lợi của các khu vực bị ảnh hưởng, thông báo cho các hộ sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản (trên sông, trong các ao, hồ) trong khu vực bị ảnh hưởng, để có biện pháp ứng phó và khắc phục sự cố, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản của nhà nước và nhân dân.

Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường sử dụng lực lượng, phương tiện tại chỗ gồm: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, lực lượng hiệp đồng của tỉnh (nếu sự cố tràn dầu với lượng dầu tràn lớn vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh thì

đề nghị Lãnh đạo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn huy động lực lượng, phương tiện của Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Trung cùng tham gia ứng phó, theo Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu, ban hành tại Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ), các lực lượng tham gia ứng phó nhanh chóng triển khai các nội dung sau:

+ Ngăn chặn nguồn phát ra dầu tràn: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường sử dụng lực lượng của Công ty TNHH MTV xăng dầu Bắc Tây Nguyên nhanh chóng đóng khóa van, khắc phục vị trí bục vỡ của ống dẫn dầu, bể chứa dầu, không cho hoặc hạn chế dầu tràn ra ngoài.

+ Khoanh vùng khu vực dầu tràn: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo lực lượng tham gia ứng phó gồm: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, lực lượng hiệp đồng của tỉnh, Công ty TNHH MTV xăng dầu Bắc Tây Nguyên sử dụng phương tiện (máy xúc, máy ủi...), vật tư kết hợp với nhân lực đào rãnh, đắp bờ, bể chứa.... để ngăn chặn, khống chế, khoanh vùng nguồn dầu tràn hoặc di chuyển dầu vào rãnh ngăn, bể chứa, không để lan rộng ảnh hưởng đến môi trường.

+ Thu hồi dầu tràn: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường, chỉ đạo lực lượng tham gia ứng phó: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, lực lượng hiệp đồng của tỉnh, Công ty TNHH MTV xăng dầu Bắc Tây Nguyên, sử dụng thiết bị bơm hút dầu, gối thấm dầu, tấm thấm dầu để thu hồi dầu tràn hoặc chuyển hướng di chuyển của dầu về bể chứa, rãnh ngăn.... không để lan rộng ảnh hưởng đến môi trường;

- Bộ phận thu gom rác thải nhiễm dầu: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường, sử dụng lực lượng, phương tiện tại chỗ: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, lực lượng hiệp đồng của tỉnh, Công ty TNHH MTV xăng dầu Bắc Tây Nguyên và UBND huyện Chư Sê huy động học sinh, sinh viên tình nguyện và nhân dân địa phương cùng các phương tiện chuyên dụng, tiến hành thu gom dầu ô nhiễm, rác thải nhiễm dầu đưa về nơi tập kết để tiến hành xử lý theo quy định.

- Bộ phận bảo đảm hậu cần, phương tiện cơ động: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Công Thương phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, Công ty TNHH MTV xăng dầu Bắc Tây Nguyên và UBND huyện Chư Sê bảo đảm hậu cần cho các lực lượng tham gia ứng phó; các lực lượng tham gia ứng phó sự cố, tự bảo đảm phương tiện cơ động cho lực lượng của mình trong quá trình ứng phó.

- Bộ phận khắc phục hậu quả môi trường: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường, phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng của tỉnh, Công ty TNHH MTV xăng dầu Bắc Tây Nguyên và UBND huyện Chư Sê tổ chức khắc phục hậu quả và xử lý dầu ô nhiễm, rác nhiễm dầu, thu gom được hoặc thuê đơn vị chuyên môn xử lý theo quy định. Tổ chức làm sạch môi trường, vệ sinh sạch sẽ khu vực nhiễm dầu, bảo đảm an sinh xã hội và

đời sống của nhân dân khu vực xảy ra sự cố. Sở Tài nguyên và Môi trường đánh giá kết quả xử lý ô nhiễm, để làm căn cứ ra quyết định kết thúc việc xử lý sự cố.

- Bộ phận bảo đảm an ninh: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan, đảm bảo an ninh, an toàn và trật tự xã hội, thiết lập hành lang an toàn giao thông khu vực sự cố.

- Bộ phận phòng cháy chữa cháy: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy - cứu nạn cứu hộ/Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan, thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, quản lý các nguồn nhiệt, nguồn lửa kể cả các nguồn nhiệt, nguồn lửa của các thiết bị, phương tiện tham gia ứng phó, hướng dẫn kỹ thuật cho đội phòng cháy, chữa cháy của các đơn vị tham gia công tác phòng cháy, chữa cháy.

- Bộ phận y tế: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Y tế chủ trì, phối hợp với lực lượng quân y của tỉnh, các bệnh viện trên địa bàn, lực lượng quân y của các đơn vị tham gia ứng phó, thiết lập bệnh viện dã chiến tại trung tâm huyện Chư Sê (nếu cần); cử cán bộ, y bác sỹ, nhân viên cùng trang, thiết bị, vật chất, cơ sở thuốc để sơ, cấp cứu, điều trị bệnh cho nhân dân và cán bộ, nhân viên làm công tác ứng cứu tại hiện trường, kịp thời, hiệu quả.

1.2.5. Tổng hợp báo cáo theo quy định.

2. Tình huống 2

2.1. Tình huống:

Do ảnh hưởng của trận động đất 5.5 độ Richter. Cửa hàng Xăng dầu số 16, Công ty TNHH MTV xăng dầu phát triển Tây Nguyên, thôn Tao Kó, xã Ia Rong, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai. Nhân viên Công ty TNHH MTV xăng dầu phát triển Tây Nguyên phát hiện đất đá sạt lở kéo theo làm bể chứa dầu số 2, 3, bị lật nghiêng, dầu tràn ra khu vực xung quanh, trữ lượng khoảng 80 m³ dầu DO, gây ô nhiễm môi trường và có nguy cơ xảy ra cháy nổ, sự cố vượt quá khả năng ứng phó của cơ sở. Lãnh đạo Công ty báo cáo Sở Công Thương đề nghị UBND tỉnh tổ chức ứng phó sự cố.

2.2. Biện pháp xử lý

Khi nhận được thông tin về sự cố tràn dầu của Công ty TNHH MTV xăng dầu phát triển Tây Nguyên. Chủ tịch UBND tỉnh huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ của tỉnh, lực lượng hiệp đồng của tỉnh, cơ động đến hiện trường xảy ra sự cố; các lực lượng được tổ chức ứng phó như sau:

2.2.1. Tiếp nhận thông tin

Văn phòng Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh sau khi tiếp nhận thông tin lệnh Công ty TNHH MTV xăng dầu phát triển Tây Nguyên quyết liệt ứng phó, ngăn chặn dầu tràn, đồng thời tổ chức lực lượng bảo vệ hiện

trường, triển khai các biện pháp quan sát, cảnh báo không cho người, phương tiện di chuyển vào khu vực xảy ra sự cố.

Văn phòng Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh và xin ý kiến chỉ đạo Chủ tịch UBND tỉnh.

2.2.2. Vận hành cơ chế:

Nhận được thông tin từ Văn phòng Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn. Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức vận hành cơ chế họp Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn của tỉnh, đồng thời thông báo cho các cơ quan, đơn vị, các lực lượng ứng phó trên địa bàn tỉnh (kể cả lực lượng hiệp đồng với tỉnh) chuẩn bị lực lượng, phương tiện sẵn sàng tham gia ứng phó.

2.2.3. Thiết lập Sở chỉ huy tại hiện trường:

Chủ tịch UBND tỉnh ra Quyết định thành lập Sở chỉ huy tại hiện trường, thành phần gồm:

- Chỉ huy trưởng: Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực trực tiếp chỉ huy, chỉ đạo;

- Phó Chỉ huy trưởng: Do Chỉ huy trưởng chỉ định, giúp chỉ huy trưởng chỉ huy, điều phối các lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố.

- Thành viên, gồm: Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Lãnh đạo các Sở, ngành: Công an tỉnh; Tài nguyên và Môi trường; Công Thương; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Y tế; Giao thông vận tải; Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND huyện Chư Puh.

2.2.4. Tổ chức ứng phó sự cố

Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo các lực lượng tổ chức đồng thời thực hiện công tác ứng phó sự cố tràn dầu, các lực lượng tham gia ứng phó được tổ chức thành các bộ phận sau:

- Bộ phận thông báo, báo động: Sau khi nhận được báo cáo của Văn phòng Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh huy động lực lượng tại chỗ, gồm: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, lực lượng hiệp đồng với tỉnh, cơ động đến hiện trường xảy ra sự cố, để tham gia ứng phó, đồng thời báo cáo Lãnh đạo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn; cơ quan chuyên môn các Bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan về tình hình sự cố. Các cơ quan, đơn vị nhận được ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, tổ chức báo động đến toàn bộ đơn vị mình và cơ động lực lượng, phương tiện đến hiện trường để tham gia ứng phó. Lực lượng làm công tác an ninh triển khai các phương án khẩn cấp để bảo vệ an ninh, an toàn hiện trường sự cố.

- Bộ phận chốt chặn, tuần tra bảo vệ hiện trường: Nhận được chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo lực lượng

tại chỗ của Công ty TNHH MTV xăng dầu phát triển Tây Nguyên phối hợp với lực lượng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an huyện Chư Pưh, tổ chức lực lượng, tuần tra, bảo vệ an ninh, an toàn tại hiện trường xảy ra sự cố, không cho người và phương tiện ra vào khu vực hiện trường.

- Bộ phận sơ tán đơn vị và nhân dân: Chỉ huy trưởng, Sở chỉ huy tại hiện trường sử dụng lực lượng tại chỗ gồm: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, lực lượng Công ty TNHH MTV xăng dầu phát triển Tây Nguyên nhanh chóng sơ tán nhân dân, phương tiện, cơ sở vật chất ra khỏi khu vực xảy ra sự cố.

- Bộ phận ứng phó sự cố tràn dầu

Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thông báo cho các đơn vị thuộc quyền, nhanh chóng đóng các công trình thủy lợi của các khu vực bị ảnh hưởng, thông báo cho các hộ sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản (nếu có) trong khu vực bị ảnh hưởng, để có biện pháp ứng phó và khắc phục sự cố, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản của nhà nước và nhân dân.

Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường sử dụng lực lượng tại chỗ gồm: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, lực lượng hiệp đồng của tỉnh, lực lượng Công ty TNHH MTV xăng dầu phát triển Tây Nguyên, nhanh chóng triển khai các nội dung sau:

+ Ngăn chặn nguồn phát ra dầu tràn: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường lệnh cho lực lượng của Công ty TNHH MTV xăng dầu phát triển Tây Nguyên nhanh chóng đóng khóa van, khắc phục vị trí bục vỡ của ống dẫn dầu từ bể chứa dầu, không cho hoặc hạn chế dầu tràn ra ngoài.

+ Khoanh vùng khu vực dầu tràn: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo lực lượng tham gia ứng phó: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, lực lượng hiệp đồng của tỉnh, Công ty TNHH MTV xăng dầu phát triển Tây Nguyên, sử dụng phương tiện (máy xúc, máy ủi...), vật tư kết hợp với nhân lực đào rãnh đất, đắp bờ.... để ngăn chặn, khống chế, khoanh vùng nguồn dầu tràn hoặc di chuyển dầu vào rãnh ngăn, bể chứa, không để dầu lan rộng ảnh hưởng đến người dân và môi trường.

+ Thu hồi dầu tràn: Chỉ huy trưởng, Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo lực lượng tham gia ứng phó: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, lực lượng hiệp đồng của tỉnh, Công ty TNHH MTV xăng dầu phát triển Tây Nguyên, sử dụng thiết bị bơm hút dầu, gôí thấm dầu, tấm thấm dầu, để thu hồi dầu tràn hoặc chuyển hướng di chuyển của dầu về bể chứa, rãnh ngăn.... không để dầu lan rộng ảnh hưởng đến người dân và môi trường.

- Bộ phận thu gom rác thải nhiễm dầu: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường sử dụng lực lượng, phương tiện tại chỗ: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, lực lượng hiệp đồng của tỉnh, Công ty TNHH MTV xăng dầu phát triển Tây Nguyên và UBND huyện Chư Pưh huy động học sinh, sinh viên tình nguyện và

nhân dân địa phương cùng các phương tiện chuyên dụng, tiến hành thu gom dầu ô nhiễm, rác thải nhiễm dầu, đưa về nơi tập kết để tiến hành xử lý theo quy định.

- Bộ phận bảo đảm hậu cần, phương tiện cơ động: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Công Thương phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, Công ty TNHH MTV xăng dầu phát triển Tây Nguyên và UBND huyện Chư Pưh bảo đảm hậu cần cho các lực lượng tham gia ứng phó; các lực lượng tham gia ứng phó sự cố tự bảo đảm phương tiện cơ động cho lực lượng của mình trong quá trình ứng phó.

- Bộ phận khắc phục hậu quả môi trường: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng của tỉnh, Công ty TNHH MTV xăng dầu phát triển Tây Nguyên và UBND huyện Chư Pưh tổ chức khắc phục hậu quả và xử lý dầu ô nhiễm, rác nhiễm dầu, thu gom được hoặc thuê đơn vị có năng lực về xử lý rác nhiễm dầu, xử lý theo quy định. Tổ chức làm sạch môi trường, vệ sinh sạch sẽ khu vực nhiễm dầu, bảo đảm an sinh xã hội và đời sống của nhân dân khu vực xảy ra sự cố. Sở Tài nguyên và Môi trường, đánh giá kết quả xử lý ô nhiễm để làm căn cứ ra quyết định kết thúc việc xử lý sự cố.

- Bộ phận bảo đảm an ninh: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan đảm bảo an ninh, an toàn, trật tự xã hội và thiết lập hành lang an toàn giao thông khu vực xảy ra sự cố.

- Bộ phận phòng cháy, chữa cháy: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy- Cứu nạn cứu hộ/Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan, thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, quản lý các nguồn nhiệt, nguồn lửa kể cả các nguồn nhiệt, nguồn lửa của các thiết bị, phương tiện tham gia ứng phó, hướng dẫn kỹ thuật cho đội phòng cháy, chữa cháy của các đơn vị tham gia công tác phòng cháy, chữa cháy.

- Bộ phận y tế: Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Sở Y tế chủ trì, phối hợp với lực lượng quân y của tỉnh, các bệnh viện trên địa bàn, lực lượng quân y các đơn vị tham gia ứng phó, thiết lập Bệnh viện dã chiến, tại Trung tâm huyện Chư Pưh (nếu cần); cử cán bộ, y bác sĩ, nhân viên cùng trang, thiết bị, vật chất, cơ sở thuốc để sơ, cấp cứu, điều trị bệnh cho nhân dân và cán bộ nhân viên làm công tác ứng cứu tại hiện trường, kịp thời, hiệu quả.

2.2.5. Tổng hợp báo cáo theo quy định.

B. TRÊN SÔNG

1. Tình huống:

Xe chở dầu của Công ty TNHH MTV xăng dầu Bắc Tây Nguyên trên hành trình vận chuyển xăng dầu về Kho xăng dầu Bắc Tây Nguyên qua cầu Sông Ba thuộc địa phận thị xã An Khê, bị đâm va với xe chở dầu của Công ty TNHH MTV

Quang Anh đi trên chiều đường ngược lại, hậu quả cả 02 xe hư hỏng nặng hoặc lật úp rơi xuống sông Ba, làm dầu tràn ra sông, trữ lượng khoảng 60 m³ dầu DO, gây ô nhiễm môi trường và có nguy cơ cháy nổ cao. Vị trí tàu bị nạn cách Trung tâm thị xã An Khê khoảng 01 km, tại khu vực xảy ra sự cố có gió Tây Nam cấp 3- cấp 4. Sự cố xảy ra vượt quá khả năng ứng phó của chủ cơ sở, chủ cơ sở đề nghị UBND tỉnh tổ chức ứng phó.

2. Biện pháp xử lý

Khi nhận được thông tin về sự cố tràn dầu trên sông Ba từ Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh lệnh cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh huy động lực lượng, phương tiện ra ứng cứu, đồng thời thông báo cho lực lượng tham gia ứng phó của tỉnh (kể cả lực lượng hợp đồng), cơ động đến hiện trường xảy ra sự cố.

Các cơ quan, đơn vị nhận được ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, tổ chức báo động đến toàn bộ lực lượng đơn vị mình và cơ động lực lượng, phương tiện đến hiện trường để tham gia ứng phó. Lực lượng làm công tác an ninh, triển khai các phương án khẩn cấp để bảo vệ an ninh, an toàn hiện trường khu vực sự cố; các lực lượng tham gia ứng phó được tổ chức ứng phó theo các bước như sau:

2.1. Tiếp nhận thông tin

Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh sau khi tiếp nhận thông tin, lệnh cho Công ty TNHH MTV xăng dầu Bắc Tây Nguyên; Công ty TNHH MTV Quang Anh quyết liệt ứng phó, ngăn chặn dầu tràn, đồng thời thông báo cho các phương tiện hoạt động xung quanh khu vực đến hỗ trợ và tổ chức bảo vệ hiện trường, triển khai các biện pháp quan sát, cảnh báo không cho người, phương tiện di chuyển vào khu vực xảy ra sự cố.

Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh và xin ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh.

2.2. Vận hành cơ chế:

Nhận được thông tin từ Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn. Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức vận hành cơ chế, họp Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn của tỉnh; thông báo cho các lực lượng cơ động đến hiện trường tham gia ứng phó.

2.3. Thiết lập Sở chỉ huy tại hiện trường:

Chủ tịch UBND tỉnh ra Quyết định thành lập Sở chỉ huy tại hiện trường, thành phần gồm:

- Chỉ huy trưởng: Đồng chí Phó chủ tịch UBND tỉnh phụ trách công tác cứu hộ, cứu nạn trực tiếp chỉ huy, chỉ đạo.

- Phó Chỉ huy trưởng: Do Chỉ huy trưởng chỉ định, có nhiệm vụ giúp chỉ huy trưởng chỉ huy, điều phối các lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố.

- Thành viên gồm: Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh; Lãnh đạo các Sở, ngành: Công an tỉnh; Tài nguyên và Môi trường; Công thương; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Y tế; Giao thông vận tải; Thông tin và Truyền thông và Chủ tịch UBND thị xã An Khê.

2.4. Tổ chức ứng phó:

Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo đồng thời các lực lượng tham gia ứng phó sự cố tràn dầu, các lực lượng tham gia ứng phó được tổ chức thành các bộ phận như sau:

- Bộ phận thông báo, báo động

Sau khi nhận được báo cáo của Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn. Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, cơ động lực lượng, phương tiện nhanh chóng ra hiện trường ứng cứu, thông báo cho các lực lượng: Công an tỉnh, lực lượng hợp đồng với tỉnh, cơ động lực lượng, phương tiện tới hiện trường, tham gia ứng phó.

Chủ tịch UBND tỉnh báo cáo cơ quan chức năng của Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn và các cơ quan chuyên môn các Bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan về tình hình sự cố và thông báo cho các huyện lân cận để có biện pháp ngăn chặn, ứng phó khi có dầu tràn về địa phận của tỉnh.

Các cơ quan, đơn vị nhận được chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, tổ chức báo động đến toàn bộ đơn vị mình và cơ động lực lượng, phương tiện đến hiện trường xảy ra sự cố để tham gia ứng phó. Các lực lượng làm công tác an ninh, triển khai các phương án khẩn cấp, để bảo vệ an ninh, an toàn hiện trường sự cố.

- Bộ phận chốt chặn, tuần tra bảo vệ hiện trường: Nhận được chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh. Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Công an tỉnh, lực lượng Công ty TNHH MTV xăng dầu Bắc Tây Nguyên; Công ty TNHH MTV Quang Anh tổ chức tuần tra, bảo vệ an ninh, an toàn tại hiện trường không cho người, phương tiện đi vào khu vực xảy ra sự cố.

- Bộ phận sơ tán phương tiện và người dân: Chỉ huy trưởng, Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo lực lượng: Công an tỉnh, lực lượng Công ty TNHH MTV xăng dầu Bắc Tây Nguyên; Công ty TNHH MTV Quang Anh nhanh chóng sơ tán người dân và phương tiện ra khỏi khu vực xảy ra sự cố.

- Bộ phận ứng phó sự cố tràn dầu

Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thông báo cho các đơn vị thuộc quyền, nhanh chóng đóng các công trình thủy lợi của các khu vực bị ảnh hưởng, thông báo cho các hộ sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản (nếu có) trong khu vực bị ảnh hưởng, để có biện pháp ứng phó và khắc phục sự cố, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản của nhà nước và nhân dân.

Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường sử dụng lực lượng tại chỗ gồm: Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh, lực lượng hợp đồng của tỉnh, lực lượng Công ty TNHH MTV xăng dầu Bắc Tây Nguyên; Công ty TNHH MTV Quang Anh (nếu sự cố tràn dầu có khối lượng dầu tràn lớn vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh báo cáo Lãnh đạo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn huy động lực lượng, phương tiện của Trung tâm Ứng phó sự cố tràn dầu khu vực miền Trung cùng tham gia ứng phó). Các lực lượng tham gia ứng phó, nhanh chóng triển khai các nội dung sau:

+ Ngăn chặn nguồn phát ra dầu tràn: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường lệnh cho lực lượng Công ty TNHH MTV xăng dầu Bắc Tây Nguyên; Công ty TNHH MTV Quang Anh nhanh chóng đóng khóa van, nắp bồn chứa xăng dầu, khắc phục các vết rò, thùng của bồn chứa nhiên liệu, không cho hoặc hạn chế dầu tràn ra ngoài.

+ Khoanh vùng khu vực dầu tràn: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo lực lượng gồm: Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh, lực lượng Công ty TNHH MTV xăng dầu Bắc Tây Nguyên; Công ty TNHH MTV Quang Anh phối hợp với lực lượng hợp đồng của tỉnh sử dụng phao quây chặn dầu, tấm thấm dầu, gối thấm dầu... để ngăn chặn, khống chế, khoanh vùng nguồn dầu tràn hoặc chuyển hướng di chuyển của vệt dầu... hạn chế tối đa việc lan rộng ảnh hưởng đến môi trường.

+ Thu hồi dầu tràn: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường sử dụng lực lượng gồm: Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh, lực lượng Công ty TNHH MTV xăng dầu Bắc Tây Nguyên; Công ty TNHH MTV Quang Anh phối hợp với lực lượng hợp đồng của tỉnh sử dụng thiết bị bơm hút dầu, gối thấm dầu, tấm thấm dầu... để thu hồi dầu tràn hoặc chuyển hướng di chuyển của vệt dầu... hạn chế tối đa việc lan rộng ảnh hưởng đến môi trường.

- Bộ phận thu gom rác thải nhiễm dầu: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với lực lượng tham gia ứng phó và UBND thị xã An Khê cùng các phương tiện chuyên dụng tiến hành thu gom dầu ô nhiễm, rác thải nhiễm dầu, đưa về nơi tập kết để xử lý theo quy định.

- Bộ phận bảo đảm hậu cần, phương tiện cơ động: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan, Công ty TNHH MTV xăng dầu Bắc Tây Nguyên; Công ty TNHH MTV Quang Anh và UBND thị xã An Khê bảo đảm hậu cần cho các lực lượng tham gia ứng phó; các lực lượng tham gia ứng phó sự cố tự bảo đảm phương tiện cơ động cho lực lượng của mình trong quá trình tổ chức ứng phó.

- Bộ phận khắc phục hậu quả môi trường: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan, Công ty TNHH MTV xăng dầu Bắc Tây Nguyên; Công ty TNHH MTV Quang Anh và UBND thị xã An Khê tổ chức khắc phục hậu quả và xử lý

dầu ô nhiễm, rác nhiễm dầu, thu gom được hoặc thuê đơn vị có năng lực về xử lý rác nhiễm dầu, xử lý theo quy định. Xử lý triệt để dầu ô nhiễm vào bờ, ngấm vào đất. Sở Tài nguyên và Môi trường đánh giá kết quả xử lý ô nhiễm, để làm căn cứ ra quyết định kết thúc việc xử lý sự cố.

- Bộ phận bảo đảm an ninh: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan, Công ty TNHH MTV xăng dầu Bắc Tây Nguyên; Công ty TNHH MTV Quang Anh và UBND thị xã An Khê đảm bảo an ninh, an toàn và trật tự xã hội khu vực xảy ra sự cố, thiết lập hành lang bảo đảm an toàn giao thông trên sông.

- Bộ phận phòng cháy chữa cháy: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn/Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan, Công ty TNHH MTV xăng dầu Bắc Tây Nguyên; Công ty TNHH MTV Quang Anh và UBND thị xã An Khê thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, quản lý các nguồn nhiệt, nguồn lửa kể cả các nguồn nhiệt, nguồn lửa của các thiết bị, phương tiện tham gia ứng phó, hướng dẫn kỹ thuật cho đội phòng cháy chữa cháy của các đơn vị tham gia công tác phòng cháy, chữa cháy.

- Bộ phận y tế: Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Y tế chủ trì, chỉ đạo lực lượng y tế của tỉnh, lực lượng y tế của các đơn vị tham gia ứng phó, cử cán bộ, y bác sỹ, nhân viên cùng trang thiết bị, vật chất, cơ sở thuốc để sơ, cấp cứu, điều trị bệnh cho người dân và cán bộ nhân viên làm công tác ứng cứu tại hiện trường, kịp thời, hiệu quả.

2.5. Tổng hợp báo cáo theo quy định.

3. Triển khai các hoạt động thu gom dầu tràn trên sông

3.1. Trường hợp dầu chưa bị phong hóa

- Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, lực lượng dân quân tự vệ, người dân..., tổ chức thành các đội, nhóm nhỏ, sử dụng những dụng cụ thô sơ (cuộc, xô, xẻng...) thu gom dầu trên bờ, không cho lan rộng. Dùng các vật liệu có khả năng thấm hút như: Tẩm thấm hút dầu, xơ dừa, rơm rạ thấm hút tại các bãi dầu, sau đó gom vào các thiết bị, vật dụng chứa chất thải nguy hại, để đem đi xử lý theo quy định.

- Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo các lực lượng tham gia, tổ chức phun rửa các bờ kè, đường bờ bị dầu bám dính, sau đó gom vào các thiết bị, vật dụng chứa chất thải nguy hại, để đem đi xử lý theo quy định.

3.2. Trường hợp dầu đã bị phong hóa

- Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, lực lượng dân quân tự vệ, chính quyền địa phương, người dân..., tổ chức thành các đội, nhóm nhỏ, sử dụng những dụng cụ thô sơ (cuộc, xô, xẻng...) thu gom dầu vào bao hoặc các vật chứa không bị thấm nước, toàn bộ công đoạn này phải thực

hiện trước khi trời nắng. Thu gom bằng phương pháp cuốn chiếu, từ ngoài mép nước vào trong bờ, tập kết lên những vị trí có địa hình cao mà sóng không tới được.

- Chỉ huy trưởng Sở chỉ huy tại hiện trường chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Giao thông vận tải, UBND thị xã An Khê, huy động phương tiện vận chuyển dầu ô nhiễm, rác nhiễm dầu thu gom được về các vị trí tập kết gần nhất và tiến hành xử lý dầu ô nhiễm, rác nhiễm dầu hoặc thuê đơn vị chuyên môn xử lý theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại.

V. NHIỆM VỤ CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

1. Nhiệm vụ chung

- Xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của tỉnh. Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập nâng cao năng lực phòng ngừa, ứng phó sự cố tràn dầu.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, chiến sĩ và nhân dân trong phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố tràn dầu.

- Duy trì nghiêm chế độ ứng trực 24/24, kịp thời ứng phó các tình huống sự cố tràn dầu xảy ra.

- Sẵn sàng lực lượng, phương tiện tham gia theo Kế hoạch quốc gia về ứng phó sự cố tràn.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Ủy ban nhân dân tỉnh

- Chủ trì, hướng dẫn cho các Sở, ban, ngành, các cơ sở, UBND huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh và các đơn vị triển khai thực hiện Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu theo quy định.

- Xây dựng, cập nhật Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của tỉnh trình Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thẩm định và phê duyệt.

- Bố trí ngân sách bảo đảm cho hoạt động thường xuyên về công tác ứng phó sự cố tràn dầu và đầu tư mua sắm trang thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu theo Kế hoạch đã được Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn phê duyệt.

- Bố trí ngân sách chi trả kịp thời cho việc huy động nguồn lực ứng cứu sự cố tràn dầu không xác định được bên gây sự cố, sự cố tràn dầu không rõ nguyên nhân, sự cố tràn dầu mà bên gây sự cố không có khả năng cho trả.

- Hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh và các cơ sở có hoạt động liên quan đến xăng dầu trên địa bàn tỉnh xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cấp cơ sở và kiểm tra giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện.

- Chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh và các cơ sở tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố tràn dầu theo định kỳ; tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng, phổ biến kiến thức về nguy cơ, hiểm họa của sự cố tràn dầu để bảo vệ môi trường, chủ động phòng tránh và kịp thời ứng phó.

- Chỉ đạo, chỉ huy các lực lượng ứng phó kịp thời, hiệu quả các tình huống tràn dầu xảy ra trên địa bàn tỉnh.

- Tổng hợp, báo cáo định kỳ hàng năm, đột xuất về kết quả thực hiện công tác ứng phó sự cố tràn của tỉnh về Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn.

2.2. Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh

- Chủ trì, chỉ đạo các lực lượng ứng phó sự cố tràn theo kế hoạch ứng phó sự cố tràn của tỉnh, huy động lực lượng, phương tiện của địa phương và của các đơn vị thuộc các Bộ, ngành đóng quân trên địa bàn tỉnh tham gia ứng phó.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND cấp huyện tổ chức diễn tập ứng phó sự cố tràn dầu theo các tình huống tràn dầu điển hình đã xác định.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch bảo quản, bảo dưỡng, sửa chữa, khắc phục phương tiện, trang thiết bị ứng phó, nhằm kịp thời khắc phục những hỏng hóc bất thường để đảm bảo trong trạng thái sẵn sàng ứng phó, đồng thời tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng kế hoạch nâng cao năng lực đầu tư, mua sắm bổ sung, tăng cường các phương tiện, trang thiết bị, đào tạo nhân lực của tỉnh cho những năm tiếp theo, nhằm đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ khi có sự cố tràn dầu xảy ra trên địa bàn tỉnh và chỉ đạo các đơn vị thuộc quyền mua sắm phương tiện, trang thiết bị theo quy định.

- Thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng, phổ biến kiến thức về nguy cơ, hiểm họa của sự cố tràn dầu để bảo vệ môi trường, chủ động phòng tránh và kịp thời ứng phó sự cố tại địa phương.

- Tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, các đoàn thể, các tổ chức, cá nhân và nhân dân phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả công tác ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức Sở chỉ huy tại hiện trường tham gia đề xuất các biện pháp ứng phó sự cố tràn dầu và chỉ huy trực tiếp công tác ứng phó kịp thời, hiệu quả.

- Quyết định, định hướng việc cung cấp thông tin về sự cố cho các phương tiện truyền thông và trưng dụng, điều động lực lượng và phương tiện, trang thiết bị ứng phó sự cố tràn của các Sở, ban, ngành, đơn vị, cơ sở trên địa bàn tỉnh để phục vụ ứng phó sự cố tràn dầu cấp tỉnh.

- Hàng năm sơ, tổng kết đánh giá công tác ứng phó sự cố tràn dầu, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn và các Bộ, cơ quan ngang bộ theo chức năng. Báo cáo đột xuất khi được cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

2.3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Tham mưu đề xuất cho Chủ tịch UBND tỉnh và Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh về phương án ứng phó, sử dụng lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó sự cố tràn dầu.

- Tham mưu cho UBND tỉnh ký hiệp đồng ứng trực và tổ chức ứng phó, khắc phục sự cố với đơn vị có chức năng, đủ năng lực để tham gia ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn tỉnh khi có sự cố tràn dầu xảy ra.

- Điều động lực lượng, phương tiện, phối hợp, hiệp đồng với các đơn vị của Bộ, Quân khu đứng chân trên địa bàn và triển khai lực lượng, phương tiện tham gia công tác cứu nạn, cứu hộ và ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố tràn dầu xảy ra.

- Tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập, nâng cao trình độ tổ chức, chỉ huy điều hành ở các cấp và hành động phối hợp, hiệp đồng của bộ đội trong công tác ứng phó, khắc phục hậu quả do sự cố tràn dầu gây ra.

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan và Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh để chỉ đạo, điều hành trực tiếp công tác ứng phó sự cố tràn dầu cấp tỉnh.

- Chỉ đạo Ban Chỉ huy Quân sự cấp huyện triển khai lực lượng phối hợp với lực lượng công an chốt chặn, bảo vệ hiện trường, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội; triển khai lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó sự cố tràn dầu khi có lệnh.

- Tổng hợp, báo cáo về UBND tỉnh theo quy định.

2.4. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Tham mưu đề xuất cho Chủ tịch UBND tỉnh và BCH Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh về phương án ứng phó và điều động lực lượng, phương tiện tham gia công tác cứu nạn, cứu hộ và ứng phó khắc phục hậu quả sự cố tràn dầu trên khu vực biên giới.

- Tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập, nâng cao trình độ tổ chức, chỉ huy điều hành ở các cấp và hành động phối hợp, hiệp đồng của bộ đội trong công tác ứng phó, khắc phục hậu quả, ứng phó sự cố tràn dầu.

- Chủ trì và phối hợp với Công an tỉnh đảm bảo an ninh và thiết lập hành lang, bảo đảm an toàn giao thông trên khu vực biên giới.

- Tăng cường công tác kiểm tra bằng phương tiện tuần tra để phát hiện kịp thời các vết dầu tràn xuất hiện trên sông (thuộc khu vực biên giới), báo cáo về Văn phòng BCH Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

- Tổng hợp, báo cáo về UBND tỉnh theo quy định.

2.5. Công an tỉnh

- Tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh và Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh về công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn trong ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố tràn dầu trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương có liên quan sẵn sàng, triển khai lực lượng, phương tiện phòng cháy, chữa cháy hoặc đảm bảo an toàn, phòng, chống cháy nổ và cứu hộ, cứu nạn.

- Tổ chức lực lượng bảo vệ hiện trường khu vực sự cố, không cho người và các phương tiện không có nhiệm vụ vào khu vực sự cố; phối hợp địa phương tổ chức sơ tán người và tài sản ra khỏi khu vực xảy ra sự cố.

- Chỉ đạo các đơn vị thuộc quyền nắm chắc tình hình, bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, hướng dẫn phân luồng giao thông tại khu vực xảy ra sự cố.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng điều tra, làm rõ nguyên nhân xảy ra sự cố tràn dầu và cháy nổ; xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các đơn vị kinh doanh, vi phạm công tác bảo vệ môi trường, đặc biệt là các phương tiện vận chuyển, kinh doanh xăng dầu như: Hành vi kinh doanh xăng dầu không đúng vị trí, trang thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu không đầy đủ, các phương tiện vận tải không đảm bảo đủ điều kiện về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường khi tham gia giao thông....

2.6. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Tham mưu, hướng dẫn, giám sát các hoạt động bảo vệ môi trường trong khắc phục và làm sạch đường bờ, quản lý, xử lý chất thải sau thu gom; các phương án bảo vệ vùng nhạy cảm; hướng dẫn các cơ quan, địa phương để ứng phó sự cố tràn dầu theo quy định.

- Phối hợp với Sở Công Thương, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tham mưu cho Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh tổ chức ứng phó, khắc phục hậu quả do sự cố tràn dầu gây ra.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn, huấn luyện, diễn tập cho các lực lượng thuộc quyền và các cơ sở về công tác ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố tràn dầu. Tuyên truyền, giáo dục cộng đồng, phổ biến kiến thức về nguy cơ, hiểm họa của sự cố tràn dầu để chủ động phòng tránh, ứng phó.

- Tổ chức đánh giá ô nhiễm đất và nguồn nước, không khí xung quanh khu vực xảy ra sự cố; khuyến cáo, đề xuất các biện pháp nhằm bảo đảm sức khỏe, tài sản của người dân có liên quan và lực lượng tham gia ứng phó sự cố. Theo dõi đánh giá kết quả xử lý sự cố, làm căn cứ ra quyết định kết thúc hoạt động về xử lý ô nhiễm, phục hồi môi trường sau sự cố.

- Điều tra, đánh giá thiệt hại về môi trường và xây dựng các chương trình phục hồi môi trường sau sự cố tràn dầu đối với các sự cố tràn dầu cấp tỉnh.

- Phối hợp với Sở Tài chính, Công an tỉnh, Sở Công Thương yêu cầu bắt buộc hoặc cưỡng chế bên gây ra sự cố tràn dầu bồi thường thiệt hại theo quy định.

- Tổng hợp, báo cáo về UBND tỉnh theo quy định.

2.7. Sở Công Thương

- Chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh thẩm định, phê duyệt và kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cấp huyện, các cơ sở, dự án hoạt động liên quan đến xăng dầu trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu phương án ứng phó cụ thể cho Sở chỉ huy thường xuyên khi xảy ra sự cố.

- Chủ trì tham mưu công tác tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố tràn dầu; tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng để chủ động phòng tránh và ứng phó kịp thời.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan như Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh... tham mưu điều động nguồn lực ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Tài chính, Công an tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường yêu cầu bắt buộc hoặc cưỡng chế bên gây ra sự cố tràn dầu, bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, chính quyền địa phương nơi xảy ra sự cố bảo đảm hậu cần cho các lực lượng tham gia ứng phó, điều động vật tư, trang thiết bị, hàng hóa, nhu yếu phẩm để ứng cứu và tham gia ứng phó sự cố tràn dầu.

- Tổng hợp, báo cáo về UBND tỉnh theo quy định.

2.8. Sở Giao thông vận tải

- Chủ trì kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các phương tiện hoạt động vận chuyển xăng dầu trên đường bộ và đường thủy (nếu có) trên địa bàn.

- Chỉ đạo các đơn vị đăng kiểm thuộc thẩm quyền quản lý, nâng cao hiệu quả công tác kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện vận chuyển xăng dầu trên đường bộ và đường thủy (nếu có).

- Phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị liên quan tổ chức phân luồng bảo đảm an toàn giao thông đường thủy nội địa, chống va trôi, va đập các tàu, thuyền khi đi qua khu vực xảy ra sự cố; thông báo, cảnh báo không cho các phương tiện khác xâm nhập vào khu vực sự cố.

- Sẵn sàng lực lượng, phương tiện do đơn vị mình quản lý tham gia cứu hộ, cứu nạn, ứng phó sự cố tràn dầu đồng thời phối hợp với các cơ quan liên quan

giám sát hoạt động cứu hộ, cứu nạn, ứng phó sự cố tràn dầu trên sông khi có yêu cầu của tỉnh.

2.9. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Phối hợp chính quyền địa phương tổ chức thông báo, tuyên truyền, vận động nhân dân có trách nhiệm trong phòng, chống, khắc phục khi sự cố tràn dầu xảy ra; khi phát hiện các vết dầu tràn trên sông, trong hồ phải thông báo ngay về cơ quan có thẩm quyền để xử lý.

- Phối hợp với chính quyền, địa phương thông báo cho người dân nuôi trồng thủy sản trên sông, ao, hồ di chuyển lồng bè nuôi ra khỏi các khu vực có vết dầu hoặc khu vực xảy ra sự cố tràn dầu để không ảnh hưởng đến hoạt động nuôi trồng thủy sản. Đối với thủy sản nuôi, khai thác tại khu vực bị ô nhiễm do sự cố tràn dầu cần có kế hoạch giám sát, kiểm soát chặt chẽ để đảm bảo An toàn thực phẩm trước khi sản phẩm được tiêu thụ trên thị trường.

- Cung cấp thông tin về các khu vực có hoạt động nuôi trồng thủy sản, khu sinh thái... và khu vực nhạy cảm cần được bảo vệ, để phục vụ công tác phòng chống, ngăn ngừa, khắc phục hậu quả khi sự cố tràn dầu xảy ra.

- Hỗ trợ các cơ quan liên quan thực hiện công tác giám sát môi trường và đánh giá thiệt hại (khu vực sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản ...) sau sự cố.

2.10. Sở Tài chính

- Đảm bảo kinh phí, ngân sách cho hoạt động ứng phó, khắc phục sự cố tràn dầu được thực hiện nhanh chóng và đúng quy định.

- Quản lý tài chính theo quy định trong quá trình mua sắm vật tư, thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu; Giám sát và ghi nhận toàn bộ chi phí và nguồn lực tiêu hao cho hoạt động ứng phó và khắc phục hậu quả do sự cố tràn dầu gây ra. Tổng hợp thiệt hại cho tất cả các đơn vị liên quan, phục vụ công tác bồi thường thiệt hại.

- Chủ trì, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thanh quyết toán kinh phí, bồi thường thiệt hại trong quá trình ứng phó và khắc phục hậu quả do sự cố tràn dầu gây ra.

- Chủ trì giải quyết các vấn đề tài chính liên quan đến quá trình ứng phó sự cố và công tác bồi thường thiệt hại. Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương... lập hồ sơ pháp lý, yêu cầu bắt buộc hoặc cưỡng chế bên gây ra sự cố tràn dầu, hoàn thành trách nhiệm bồi thường thiệt hại.

2.11. Sở Y tế

- Chỉ đạo các Bệnh viện công, bệnh viện tư nhân và Trung tâm cấp cứu 115 chuẩn bị lực lượng, phương tiện và trang thiết bị y tế, vật tư sẵn sàng thiết lập bệnh viện dã chiến (nếu cần) và tham gia cấp cứu, vận chuyển, điều trị người bị nạn.

- Cử cán bộ, nhân viên chuyên môn trực tại hiện trường xảy ra sự cố tràn dầu để đảm bảo công tác sơ, cấp cứu kịp thời, hiệu quả cho các nạn nhân và lực lượng tham gia ứng phó sự cố.

- Tham mưu, tư vấn cho các cơ quan, đơn vị và tuyên truyền cho nhân dân biết về những ảnh hưởng của dầu đối với sức khỏe con người, các phương án đảm bảo sức khỏe cho lực lượng tham gia ứng cứu.

2.12. Sở Thông tin và Truyền thông

- Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho người dân trong công tác phòng ngừa và ứng phó sự cố tràn dầu.

- Truyền đạt kịp thời mọi mệnh lệnh, công điện của UBND tỉnh và Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh đầy đủ, chính xác những thông tin về ứng phó sự cố tràn dầu để phòng ngừa và hạn chế sự cố tràn dầu xảy ra.

- Chỉ đạo các Đài phát thanh, Truyền hình và cơ quan Thông tấn, báo chí liên tục cập nhật, thông báo đầy đủ thông tin khi có sự cố xảy ra.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan đảm bảo thông tin, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trong quá trình ứng phó, khắc phục sự cố. Phối hợp với các đơn vị liên quan để lập hệ thống vô tuyến dự phòng đảm bảo thông tin, liên lạc khi cần thiết ở những vùng thường hay mất liên lạc (vùng sâu, vùng xa, vùng dễ bị chia cắt...). Bảo đảm thông tin, liên lạc lưu động để phục vụ cho Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn và các cấp chỉ huy, chỉ đạo ứng phó sự cố tràn dầu.

2.13. Ủy ban nhân dân cấp huyện

- Hướng dẫn cho các xã, phường và các đơn vị triển khai thực hiện theo Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu và Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cấp tỉnh, cấp huyện đã được phê duyệt;

- Xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cấp huyện trình UBND tỉnh thẩm định, phê duyệt và triển khai thực hiện.

- Bố trí ngân sách bảo đảm cho hoạt động thường xuyên về công tác ứng phó sự cố tràn dầu và đầu tư mua sắm trang, thiết bị, vật tư ứng phó sự cố tràn dầu theo Kế hoạch đã được phê duyệt.

- Chủ động rà soát, đôn đốc các cơ sở có hoạt động liên quan đến xăng dầu trên địa bàn, xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu theo quy định; tổ chức thẩm định, phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cơ sở, dự án kinh doanh xăng, dầu theo quy định; kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Kế hoạch tại địa phương;

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phổ biến kiến thức về nguy cơ, tác hại cho con người và môi trường khi sự cố tràn dầu xảy ra, để chủ động phòng tránh và ứng phó kịp thời;

- Đối với các sự cố tràn dầu xảy ra trên đất liền, trên sông trên địa bàn 01 huyện, khi sự cố vượt quá khả năng ứng phó của cơ sở, sự cố không rõ nguyên nhân, đối tượng gây ra sự cố, thì UBND cấp huyện nơi có sự cố xảy ra chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan để tổ chức ứng phó.

- Báo cáo định kỳ và đột xuất công tác ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn về UBND tỉnh theo quy định.

2.14. Các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân liên quan khác

- Xây dựng, cập nhật Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu, trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt theo quy định.

- Đầu tư trang, thiết bị, vật tư, đảm bảo đủ năng lực ứng phó các sự cố có thể xảy ra tại cơ sở. Chủ động, hiệp đồng sẵn sàng ứng phó sự cố tràn dầu với các đơn vị có chức năng, năng lực trong ứng phó sự cố tràn dầu.

- Chủ động triển khai các hoạt động ứng phó, huy động nguồn lực ứng phó kịp thời, hiệu quả khi xảy ra sự cố tràn dầu.

- Bảo đảm kinh phí cho các hoạt động thường xuyên trong ứng phó sự cố tràn dầu và bồi thường thiệt hại do sự cố tràn dầu của cơ sở gây ra theo quy định của pháp luật.

- Sẵn sàng huy động phương tiện, trang thiết bị, vật tư tham gia ứng phó, khắc phục sự cố tràn dầu theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

VI. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM

1. Bảo đảm thông tin liên lạc

- Bảo đảm thông tin liên lạc cho chỉ huy, chỉ đạo: Sử dụng hệ thống thông tin vô tuyến điện, hữu tuyến điện, mạng thông tin vệ tinh VSAT truyền hình trực tiếp và mạng thông tin di động, thành lập Trung tâm thông tin ngay tại hiện trường để tiếp nhận và xử lý thông tin.

- Bảo đảm thông tin liên lạc cho lực lượng ứng phó, khắc phục hậu quả:

+ Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các đơn vị liên quan sử dụng hệ thống thông tin hiện hành, kết hợp với các phương tiện thông tin đại chúng như: Truyền thanh, truyền tin, hệ thống thông báo, báo động để nắm và truyền tin kịp thời đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy, điều hành ứng phó sự cố. Công bố số điện thoại liên lạc của cơ quan thường trực, đơn vị trực để tất cả các cơ sở, chủ phương tiện vận tải được biết.

+ Trang bị máy bộ đàm cho đơn vị tìm kiếm cứu nạn tại hiện trường và người chỉ huy hiện trường để đảm bảo thông tin liên lạc.

2. Bảo đảm trang thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu

Sử dụng trang thiết bị chuyên dụng, trang thiết bị hiện có của các cơ quan, đơn vị tham gia ứng phó và đầu tư mua sắm trang, thiết bị, vật tư để bảo đảm cho dự phòng.

Khi sự cố vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh, đề nghị Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn, tăng cường nguồn lực, cấp bổ sung trang, thiết bị, vật tư để tham gia ứng phó kịp thời, hiệu quả.

3. Bộ phận bảo đảm hậu cần, phương tiện cơ động

Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Sở Công Thương, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, chủ cơ sở gây ra sự cố và chính quyền địa phương nơi xảy ra sự cố, bảo đảm hậu cần cho các lực lượng tham gia ứng phó và nhân dân trong khu vực xảy ra sự cố; các lực lượng tham gia ứng phó sự cố tự bảo đảm phương tiện cơ động cho lực lượng của mình.

4. Bảo đảm y tế

Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các Bệnh viện trên địa bàn tỉnh, lực lượng y tế các đơn vị tham gia ứng phó, thiết lập Bệnh viện dã chiến (nếu cần); cử cán bộ, y bác sĩ, nhân viên cùng trang, thiết bị, vật tư, cơ sở thuốc để sơ, cấp cứu, điều trị bệnh cho nhân dân và cán bộ, nhân viên làm công tác ứng cứu tại hiện trường, kịp thời, hiệu quả.

5. Bảo đảm an ninh - trật tự an toàn xã hội

Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chỉ đạo Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với lực lượng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Giao thông vận tải và các cơ quan, đơn vị liên quan, đảm bảo giao thông, an ninh, an toàn, trật tự xã hội cho các phương tiện tham gia giao thông và trật tự, an toàn xã hội khu vực xảy ra sự cố.

6. Bảo đảm tài chính

- Chủ cơ sở hoặc chủ phương tiện gây sự cố tràn dầu, phải chịu trách nhiệm bồi thường, chi phí ứng phó và các thiệt hại về kinh tế, tổn thất về môi trường. Bên chịu trách nhiệm bồi thường phối hợp với các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền và chính quyền địa phương nơi xảy ra sự cố, để giải quyết việc chi phí, bồi thường thiệt hại cho con người và môi trường, do sự cố tràn dầu gây ra.

- UBND tỉnh, có trách nhiệm thanh toán toàn bộ chi phí tham gia ứng phó sự cố tràn dầu cho các tổ chức, cá nhân được huy động, đồng thời yêu cầu bên chịu trách nhiệm bồi thường phải bồi thường lại các chi phí đã thanh toán.

- Trường hợp chưa xác định được đối tượng gây ra sự cố tràn dầu, thì ngân sách thanh toán cho các hoạt động ứng phó, được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/03/2021 của Thủ tướng Chính phủ, ban hành Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu.

VII. TỔ CHỨC CHỈ HUY

Chủ tịch UBND tỉnh ra Quyết định thành lập Sở chỉ huy gồm:

1. Sở chỉ huy thường xuyên

1.1. Trụ sở: Tại trụ sở Ủy ban nhân dân tỉnh.

1.2. Thành phần

- Trưởng ban: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trực tiếp chỉ huy, chỉ đạo công tác ứng phó.

- Phó Trưởng ban: Do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định.

- Các thành viên: Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng; Giám đốc Sở: Công an; Tài nguyên và Môi trường; Công Thương; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thông tin và Truyền thông; Giao thông vận tải; Y tế.

1.3. Nhiệm vụ

- Chỉ huy, chỉ đạo các lực lượng tham gia ứng phó và chịu trách nhiệm về kết quả lãnh đạo trước Đảng ủy, UBND tỉnh và Lãnh đạo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn về kết quả công tác ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố tràn dầu.

- Đánh giá, nhận định tình hình, khả năng diễn biến sự cố xảy ra, đề ra phương án, biện pháp ứng phó, điều động bổ sung nguồn lực nếu cần thiết. Báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn; các cơ quan chức năng của các Bộ, ngành để theo dõi, tổng hợp.

- Theo dõi, tổ chức việc ứng phó, khắc phục sự cố tại hiện trường theo phương án đã được xác định.

- Bổ sung lực lượng, phương tiện cho lực lượng tham gia ứng phó khi cần.

2. Sở chỉ huy tại hiện trường

2.1. Trụ sở: Tại khu vực xảy ra sự cố.

2.2. Thành phần

- Chỉ huy trưởng: Đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực trực tiếp chỉ huy, chỉ đạo.

- Phó chỉ huy trưởng: Do Chỉ huy trưởng chỉ định; giúp chỉ huy trưởng trực tiếp chỉ huy, điều phối các lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố tràn dầu.

- Các thành viên: Chỉ huy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng; Công an tỉnh; Lãnh đạo Sở: Tài nguyên và Môi trường; Công Thương; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giao thông vận tải; Y tế; Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND cấp huyện nơi xảy ra sự cố.

2.3. Nhiệm vụ

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, các tổ chức, cá nhân để huy động lực lượng, phương tiện, trang thiết bị, vật tư nhanh chóng có mặt tại hiện trường để tham gia ứng phó, khắc phục sự cố.

- Chỉ huy, chỉ đạo các lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố tràn dầu có hiệu quả, bảo đảm an toàn cho người và phương tiện tham gia ứng phó.

- Chỉ đạo cơ quan chức năng của tỉnh phối hợp với chính quyền địa phương nơi xảy ra sự cố tổ chức khắc phục hậu quả và xử lý ô nhiễm môi trường sau sự cố theo quy định.

- Thường xuyên báo cáo kết quả ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố hoặc sự cố phát sinh về Sở chỉ huy thường xuyên.

Nhận được kế hoạch này các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, các cơ sở hoạt động liên quan đến xăng dầu, xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Quốc gia UPSCTT & TKCN;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC, NL, CNXD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Kpã Thuyên

Phụ lục 1
DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ KINH DOANH,
KHO XĂNG DẦU TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIA LAI
(Kèm theo Kế hoạch số 2876/KH-UBND ngày 08/12/2022 của UBND tỉnh)

STT	TÊN CỬA HÀNG, ĐƠN VỊ	ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG	Quy mô (m ³)
I	THÀNH PHỐ PLEIKU		
1	DNTN Tín Nhiệm (CH1)	448A Lê Duẩn	50
2	DNTN Tín Nhiệm (CH2)	669 Lê Duẩn	50
3	Cty XNK Thuận Hiệp	442 Trường Chinh	75
4	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH1)	01 Trần Phú	100
5	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH2)	QL 14, Làng Nhao, xã Ia Kênh	50
6	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH4)	733 Phạm Văn Đồng	75
7	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH5)	293 Trường Chinh	75
8	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH6)	Thôn 3, xã Diên Phú	50
9	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH7)	08 Lý Thái Tổ	100
10	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH9)	272 Lê Duẩn	100
11	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH11)	Quốc lộ 19, xã Chư Á	50
12	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH16)	Quốc lộ 19, xã An Phú	50
13	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH17)	575 Phạm Văn Đồng	50
14	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH 20)	87 Phạm Văn Đồng	75
15	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH 24)	72 Phạm Hùng	50
16	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH 32)	Quốc lộ 14, xã Ia Kênh	50
17	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH 37)	43 Lý Nam Đế	50
18	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH 44)	Lê Đại Hành, P. Thống Nhất	100
19	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH 46)	Thôn 3, xã Biển Hồ	50
20	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH 48)	Nguyễn Chí Thanh, P. Trà Bá	75
21	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH 63)	92 Ngô Quyền, xã Biển Hồ	60
22	DNTN Nguyễn Văn Tạo	337 Đường Trường Sơn	40
23	DNTN Lê Hậu	245 Lê Thánh Tông	50
24	Cty CPDV Vận tải Gia Lai	42 Lê Duẩn	50
25	DNTN Thương mại Trung Đức	Tổ 11, P. Yên Thế	50
26	DNTN Quang Huy	Quốc lộ 14, xã Chư Hdrông	50
27	Cty TNHH MTV Hưng Phú Tài	Tổ 2, phường Chi Lăng	50
28	CHXD Yên Thế-PV Oil Gia Lai	1026 Phạm Văn Đồng	50
29	DNTN Thành Ánh	890 Lê Duẩn	35
30	Cty VT Nông nghiệp Gia Lai	32 Lê Duẩn	40

STT	TÊN CỬA HÀNG, ĐƠN VỊ	ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG	Quy mô (m ³)
31	DNTN Nhật Tiến	Thôn 5, xã An Phú	25
32	Trạm Xăng dầu Sư đoàn 320	Thôn 2, xã Biển Hồ	50
33	CN Cty Cổ Phần PV Oil Gia Lai	483 Lý Thái Tổ	50
34	Cty Phát Triển Miền Núi (CH8)	Xã Chư Hdrông	50
35	Trạm bán lẻ XD-Quân đoàn 3	Quốc lộ 19, xã Chư Á	35
36	Cty XD Quân đội-CN Nha Trang	278 Lê Duẩn	75
37	Cty XD Quân Đội-CN Nha Trang	KCN Trà Đa	75
38	DNTN Thuận Thảo (CH1)	858 Lê Duẩn	50
39	CN Cty CP PV Oil Gia Lai (CH Bắc Biển Hồ)	919 Phạm Văn Đồng	50
40	DNTN Hiếu Ngọc – Gia Lai	Thôn Ia Rok, xã Chư Hdrông	50
41	DNTN Thu Uyên	Thôn 1, xã Chư Á	75
42	CHXD 64 – CN Cty TMDV HPlus	64 Hùng Vương	50
43	CN Cty CP PV Oil Gia Lai	Lý Thường Kiệt, xã Trà Đa	50
44	Cty TNHH MTV VạnThái Sơn	Thôn 6, xã Gào	25
45	Công ty TNHH MTV Hưng Phú Tài	Nguyễn Chí Thanh, phường Thắng Lợi	50
46	Công ty TNHH MTV xăng dầu Thắng Toàn	666 Phạm Văn Đồng, phường Yên Thế	50
47	Công ty TNHH MTV xăng dầu MICORPPE	112 Phạm Văn Đồng, phường Thống Nhất	70
48	Doanh nghiệp tư nhân Lê Hậu	Thôn 1, xã Trà Đa	100
49	Công ty TNHH MTV xăng dầu Thuận Thảo	Làng C, xã Gào	50
50	Công ty TNHH MTV xăng dầu Bắc Tây Nguyên	Đường Lý Thái Tổ, tổ 12, phường Yên Đỗ	60
51	Công ty TNHH Chi Lăng Gia Lai	807 Trường Chinh, Chi Lăng	90
52	Công ty TNHH MTV Minh Lê	Tổ 12, phường Phù Đồng	50
II	THỊ XÃ AN KHÊ		
1	Cty TNHH MTV Tuyết Mai GL	Quốc lộ 19, xã Song An	80
2	CN Cty TNHH Ánh Huyền	Xã Song An	50
3	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH21)	Tổ 6, P. Ngô Mỹ	50
4	Cty CPKD&PT Miền Núi (CH4)	Phường An Bình	50
5	DNTN Quang Anh (CH2)	633 Quang Trung	50
6	Cty CPKD&PT Miền Núi (CH1)	Phường An Phú	50
7	DNTN Nguyên Vĩ	Thôn 1, xã Thành An	30
8	DNTN Lê Công Năm (CH1)	162 Hoàng Văn Thụ	100
9	DNTN Nguyễn Hồng Tám	186 Quang Trung	50
10	Cty TNHH MTV Phú Dũng GL	Tổ 2, P.An Phước	50

STT	TÊN CỬA HÀNG, ĐƠN VỊ	ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG	Quy mô (m ³)
11	DNTN Nguyễn Huệ	Thôn 5, xã Song An	50
12	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH28)	Đường Đỗ Trạc	75
13	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH62)	Tổ 3, P. Ngô Mây	50
14	Cty CPKD&PT Miền Núi (CH2)	11 Quang Trung	50
15	Cty CPTM Hòa Nhơn GL (CH1)	Thôn Tú Thủy 1, xã Tú An	50
16	Trạm XD số 77-Cty XD QĐ-KV3	Thôn An Xuân, xã An Xuân	25
17	Cty CP PV Oil Miền Trung	Thôn Thượng An, xã Song An	50
18	Cty TNHH MTV Trung Nữ An Khê	Tổ 9, P. An Bình	35
19	Cty TNHH VT Bắc Nam (CH7)	Tổ 6, P. Ngô Mây	50
20	DNTN Dung Thiện	Tổ 5, P. Ngô Mây	50
21	DNTN Lê Công Năm (CH2)	111A Hoàng Văn Thụ	50
22	Công ty TNHH MTV kinh doanh xăng dầu Năm Công	Tổ dân phố 7, phường An Bình	75
23	Công ty TNHH MTV Hồng Loan	Tổ 3, phường An Phước	50
III	THỊ XÃ AYUNPA		
1	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH15)	88 Trần Hưng Đạo	30
\	CN Phú Yên tại GL	Đường Lý Thường Kiệt	30
3	CN Phú Yên tại GL	Đ. Ngô Quyền, P. Cheo Reo	20
4	Cty CPTM Nam Gia Lai (CH1)	434 Trần Hưng Đạo	30
5	Cty CPTM Nam Gia Lai (CH6)	Phường Cheo Reo	50
6	Cty CPTM Nam Gia Lai (CH7)	Xã Chư Bă	30
7	CN Phú Yên tại Gia Lai	Xã Ia Rô	30
8	CN Phú Yên tại GL	Phường Hòa Bình	50
9	CN Phú Yên tại Gia Lai (CH 668)	Thôn Bôn Hoai, xã Chư Bă	20
10	Công ty TNHH MTV xăng dầu Bắc Tây Nguyên	Thôn Phumamiong, xã Ia Rô	120
11	Công ty TNHH MTV xăng dầu Vinh Thế Gia Lai	Thôn Quyết Thắng, xã Ia Sao	50
12	Chi nhánh xăng dầu quân đội khu vực Tây Nguyên	phường Sông Bờ	100
IV	HUYỆN ĐẮK PƠ		
1	DNTN Huy Hoàng	Thôn 5, xã An Thành	25
2	DNTN Đức Tính	Thôn An Thuận, xã Cư An	25
3	DNTN Tứ Phương	Thôn Tân Định, xã Tân An	20
4	CT CPPT Miền Núi (CH9)	Xã Cư An	50
5	DNTN Thắng Thiên	Thôn 1, xã Đắk Pơ	25
6	DNTN Nhơn Tín	Thôn Tân Sơn, xã Tân An	50

STT	TÊN CỬA HÀNG, ĐƠN VỊ	ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG	Quy mô (m ³)
7	DNTN Tân Châu	Thôn Tân Hiệp, xã Tân An	100
8	DNTN Phú Hưng	Thôn 1, xã Hà Tam	20
9	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH 40)	Thôn 1, xã Hà Tam	50
10	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH30)	Quốc lộ 19, xã Đăk Pơ	25
11	Cty TNHH MTV Phương Sơn	ĐT 667, xã Phú An	50
12	Cty TNHH MTV Duy Lâm GL	Thôn Tân Hòa, xã Tân An	75
13	Cty TNHH Việt Ân Gia Lai	Thôn 4, xã An Thành	40
14	Cty TNHH MTV Duy Cường GL	Thôn 3, xã Hà Tam	50
15	Cty CPTM Hoài Nhơn Gia Lai	Thôn An Quý, xã Phú An	75
16	Công ty TNHH MTV xăng dầu Đức Duy	Thôn Kruối, xã Yang Bắc	50
17	Công ty TNHH MTV xăng dầu Duy Cường	Thôn Tân Thành, xã Tân An	50
18	Công ty TNHH MTV Nhơn Tín	Thôn Tân Bình, xã Tân An	50
19	Công ty TNHH MTV Chung Thành Tín	Thôn Tân Bình, xã Tân An	50
V	HUYỆN K'BANG		
1	CHXD Kon Hà Nừng	157 Quang Trung, TT K'Bang	50
2	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH51)	263 Quang Trung, TT K'Bang	50
3	DNTN Đồng Tiến	01 Ngõ Mây, TT K'Bang	25
4	DNTN Đức Trọng	12 Quang Trung, TTK'Bang	50
5	Cty CPTM Hòa Nhơn GL (CH2)	Làng Cao Lạng, xã Tơ Tung	20
6	Cty TNHH xăng dầu Hòa Tâm GL	Thôn 1, xã Nghĩa An	25
7	Cty TNHH Hồng Quê	Thôn 2, xã Sơ Pai	20
8	DNTN Uyên Gia	Xã Kông Long Khong	25
9	DNTN Thế Anh	Thôn Tuch Răn, xã Kông Bờ La	25
10	DNTN Đồng Tiến	TDP 21, TT K'Bang	50
11	DNTN Huy Thịnh (CH1)	TDP 16, TT K'Bang	50
12	Cty TNHH Ánh Huyền GL (CH2)	Thôn 3, xã Đông	25
13	Cty TNHH MTV VT Đình Chương	Thôn 3, xã Sơn Lang	50
14	DNTN Huy Thịnh (CH2)	Thôn 1, xã Đăk H'Lơ	50
VI	HUYỆN MANG YANG		
1	DNTN Đình Hào	Thôn 2, xã Ayun	25
2	Cty XD QĐ khu vực Tây Nguyên	Thôn Phú Danh, xã Hà Ra	50
3	Cty TNHH xăng dầu Hòa Tâm GL	Thôn Phú Yên, xã Hà Ra	50
4	DNTN Hùng Thẩm	Làng Chuk, Xã Kon Thụp	25
5	DNTN Tiến Định	Thôn Tân Phú, xã Đăk Džăng	25
6	DNTN Thảo Dương (CH1)	Thôn Châu Sơn, xã Đăk Yă	50
7	Cty TNHH MTV xăng dầu GL	Thôn Nhơn Tân, xã ĐăkTaLey	50

STT	TÊN CỬA HÀNG, ĐƠN VỊ	ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG	Quy mô (m ³)
8	Cty TNHH MTV xăng dầu GL	Thôn Châu Sơn, xã Đăk Yă	50
9	Cty TNHH Hạnh Dũng	Tổ 1, thị trấn Kon Dong	50
10	CN DNTN Nhật Tiến	Km133-QL19, Kon Dong	50
11	DNTN Đức Hiếu	Làng De Groi, xã Kon Thụp	25
12	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH 34)	QL19, Thị trấn Kon Tăng	50
13	DNTN Nguyên Hương	Xã Kon Thụp	25
14	CN-DNTN Thảo Dương (CH2)	Xã Nhơn Tân, ĐăkTaLey	25
15	Cty TNHH MTV Xuân Hoàn	Xã Kon Chiêng	20
16	Cty CPTM Hòa Nhơn GL (CH4)	Thôn Phú Danh, xã Hà Ra	50
17	DNTN Nguyễn Lân	Làng H'Lim, xã Lơ Pang	20
18	DNTN Trương Thu Gia Lai	Làng Ar Btok, xã Đê Ar	50
19	DNTN xăng dầu Bắc Bình GL	Làng Tơ Drăh, xã Đăk Trôi	30
20	Công ty TNHH MTV Nguyễn Hữu Thịnh Phát	Làng Toak, xã Kon Chiêng	30
21	Công ty TNHH MTV Liên Sơn Gia Lai	Tổ dân phố 5, thị trấn Kon Dong	50
22	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Anh Nhựt	xã Đăk Djrăng	50
VII	HUYỆN ĐĂK ĐOÀ		
1	DNTN Hải Anh	Thôn Tân Tiến, Xã Trang	30
2	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH47)	Tổ 9, thị trấn Đăk Đoa	50
3	CHXD Tú Anh tại Ia Băng (CH1)	ĐT670B, thôn 5, xã Ia Băng	50
4	DNTN Xuân Hòa	Thôn Hà Lòng, xã K'Dang	35
5	DNTN Thanh Nga	Thôn 2, xã Tân Bình	50
6	CHXD DNTN Thanh Nga (CH2)	ĐT670, thôn 3, xã Hải Yang	35
7	CHXD DNTN Thanh Nga (CH5)	Thôn 4, xã Đăk Roong	35
8	CHXD Thuận Thảo – Số 5	Tổ 5, thị trấn Đăk Đoa	25
9	CHXD Thuận Thảo – Số 4	142 Nguyễn Huệ, TT. Đăk Đoa	25
10	CN CHXD Tú Anh (CH2)	Thôn 3, xã Nam Yang	45
11	DNTN Vũ Thư	Xã Glar	20
12	DNTN Quý Liên	ĐT670B, thôn 3, xã Nam Yang	45
13	CN DNTN Thanh Nga (CH6)	ĐT670B, thôn 3, xã Đăk Kroong	50
14	Cty TNHH Chu Phát	Thôn Brok, xã Adok	25
15	DNTN Xuân Long	ĐT670B, thôn 3, xã Nam Yang	25
16	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH52)	QL19, thôn Cầu Vàng, K'Dang	50
17	Cty TNHH MTV Tín Nhiệm	Thôn Hàm Rông, xã Ia Băng	50
18	DNTN Anh Nhật (CH1)	Xã Glar	50
19	DNTN Anh Nhật (CH2)	Thôn 3, xã Tân Bình	50

STT	TÊN CỬA HÀNG, ĐƠN VỊ	ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG	Quy mô (m ³)
20	CHXD DNTN Thu Minh Gia Lai	473 Nguyễn Huệ, TT. Đăk Đoa	50
21	CN DNTN Thanh Nga (CH 1)	Thôn Đê Tul, xã Đăk Sơ Mei	25
22	CN DNTN Thanh Nga (CH 4)	Làng Kóp, xã Kon Gang	25
23	CN Cty TNHH MTV Tín Nhiệm	Xã Ia Băng	30
24	Cty TNHH MTV Ngọc Ánh GL	Làng Bót, xã H'Nol	50
25	Công ty TNHH MTV Bích Ngọc	làng Bông, xã Hà Bấu	50
26	Công ty TNHH MTV Thu Uyên	Thôn Broch 1, xã A Dok	50
27	Công ty TNHH MTV Vạn Thái Sơn	Thôn 2, xã Nam Yang	50
28	Công ty TNHH MTV Hưng Phú Tài	Thôn 6, xã Ia Băng	50
29	Công ty TNHH MTV Vũ Linh	Làng Đê Gôh, xã Đăk Sơ Mei	50
30	Doanh nghiệp tư nhân Anh Nhật	Thôn Tân Lập, xã Trang	50
31	Công ty TNHH MTV Đăk Đoa	Thôn 4, thị trấn Đăk Đoa	50
VIII	HUYỆN CHƯ PĂH		
1	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH8)	Quốc lộ 14, xã Nghĩa Hưng	45
2	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH 12)	Thôn Gia Lâm, xã Ia Ly	30
3	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH25)	Quốc lộ 14, xã Hòa Phú	25
4	DNTN Tiến Thoa	ĐT661, làng Kép2, Ia Mơ Nông	20
5	DNTN Hòa Đồng	Thôn 1, xã Ia Ka	25
6	CHXD DNTN TM Quốc Bảo	QL14, thôn.Đại An, Ia Khur	50
7	Cty TNHH Ninh Bình	QL14, thôn 9, Nghĩa Hưng	50
8	Cty TNHH Hưng Phú Tài	Làng Bối, xã Hòa Phú	50
9	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH 45)	QL14, xã Ia Khur	25
10	Trạm XD Quân đội 75	QL14, TT Phú Hòa	20
11	Cty CP xăng dầu Tiến Thành	Thôn Tư Vón, xã Ia Khur	15
12	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH36)	QL14, Nghĩa Hưng	40
13	DNTN Tuyên Tuyến	Thôn 2, xã Ia Nhin	45
14	Trạm XD Quân Đội số 85	Thôn 4, TT Phú Hòa	15
15	Cty TNHH MTV Hoài Phương	Làng Kach, xã Ia Khur	50
16	CN DNTN Xuân Hòa	Thôn Ngô Sơn, xã Chư Jôr	25
17	Công ty TNHH MTV Đạt Đại	Làng Kó, xã Chư Đăng Ya	40
18	Công ty TNHH MTV Mỹ Đạt GL	Làng Kon Sơ Lãng, xã Hà Tây	30
19	Công ty TNHH Nam Giang	Làng Bối, xã Hòa Phú	60
20	Công ty TNHH MTV Phúc Minh	Thôn 2, xã Nghĩa Hòa	50
21	CT TNHH MTV Trường Thành	Làng Klên, xã Ia Khur	50
22	Công ty TNHH MTV Tiến Thoa	Làng Prép, xã Ia Phi	50
23	CT TNHH MTV Hoàng Dũng	Thôn 7, xã Ia Nhin	50

STT	TÊN CỬA HÀNG, ĐƠN VỊ	ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG	Quy mô (m ³)
IX	HUYỆN IA GRAI		
1	DNTN Quang Hợp Phát GL	Thôn Nủ 2, xã Ia Chía	25
2	Cty TNHH Hưng Long	ĐT664, Làng Lân, xã Ia O	25
3	Cty CP TM Ia Grai (CH2)	Thôn 3, xã Ia Tô	50
4	Cty CP TM Ia Grai (CH3)	Thôn Thanh Hà, xã Ia Hrug	50
5	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH54)	ĐT664, KP6, TT Ia Kha	50
6	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH55)	Đ. Hùng Vương, TT Ia Kha	50
7	DNTN Trung Vương	ĐT664, Làng Blang I, xã Ia Dêr	25
8	DNTN Hạnh Hiền	Đội 26/03, NT Ia Châm, Ia Tô	25
9	DNTN Ngọc Mai (cơ sở 2)	Thôn Tân Lập, xã Ia Sao	25
10	DNTN Hải Tây Phát (CH1)	Thôn 1, xã Ia Krái	50
11	DNTN Hải Tây Phát (CH2)	Thị trấn xã Ia Krái	50
12	DNTN Phương Tiến	KP2, thị trấn Ia Kha	50
13	DNTN Phương Tiến (CH2)	664, khối phố II, TT Ia Kha	50
14	DNTN Hoa Đào	Xã Ia Bả	50
15	Cty TNHH MTV XD Thuận Thảo	ĐT664, xã Ia Dêr	50
16	Cty CPXD PV Oil Miền Trung	Xã Ia Hrug	25
17	DNTN Nguyễn Giáp	ĐT664, Xã Ia O	25
18	DNTN Anh Kỳ	Xã Ia Pếch	25
19	Cty TNHH MTV Toàn Tùng GL	Thôn 2, xã Ia Tô	25
20	Cty TNHH MTV Thủy Triều Lện	Thôn 3, xã Ia Tô	50
21	DNTN Ngọc Mai (cơ sở 4)	Thôn Hưng Bình, Ia Yok	25
22	Trạm Xăng dầu Quân đội số 81	Xã Ia Dêr	50
23	CHXD Nhật Mai	Làng Beng, xã Ia Chía	20
24	Cty TNHH Hưng Long (CH2)	Làng Dăng, xã Ia O	20
25	Công ty TNHH MTV Hồng Bình Gia Lai	Thôn Tân Lập, xã Ia Sao	50
26	CT TNHH MTV Trung Vương	Tổ dân phố 7, thị trấn Ia Kha	75
27	Chi nhánh Công ty TNHH MP TN	Làng Sát Tâu, xã Ia Pếch	50
28	CT TNHH xăng dầu Anh Tú Phát	Thôn Tân An, xã Ia Sao	50
29	CT TNHH MTV XD Hữu Điện	Làng Dun De, xã Ia Bả	50
30	C ty TNHH Quyết Chí Gia Lai	Thôn Thắng Trạch 1, thị trấn Ia Kha	50
31	C ty TNHH MTV Lê Cường Nguyễn	Thôn 3, xã Ia Krái	50
32	Công ty TNHH MTV xăng dầu MP Gia Lai	Làng Bồ 1, xã Ia Yok	50
33	Công ty TNHH MTV Long Trọng Gia Lai	xã Ia Khai	50
X	HUYỆN CHƯ SÊ		
1	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH49)	thôn Hồ Nước, TT Chư Sê	50

STT	TÊN CỬA HÀNG, ĐƠN VỊ	ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG	Quy mô (m ³)
2	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH10)	805 Hùng Vương, TT Chư Sê	50
3	Trạm XD Quân Đội số 85	Thị trấn Chư Sê	40
4	DNTN Thuận Thảo (CH 2)	Thôn 7, xã Bờ Ngoong	50
5	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH 57)	Thôn 2, xã Ia Lốp	50
6	DNTN Tân Hùng	QL 25, thị trấn Chư Sê	50
7	DNTN Quang Anh	QL 14, thôn 7, xã Ia Blang	25
8	DNTN Hiền Hòa	298 Hùng Vương, TT Chư Sê	50
9	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH 64)	642 Hùng Vương, TT Chư Sê	50
10	CN Cty CPXD PV Oil M.Trung	QL 25, Thôn 1, xã Ia Pal	50
11	CN Cty CPXD PV Oil Gia Lai	QL 14, Thị trấn Chư Sê	50
12	DNTN Hiếu Nghĩa	QL25, Thôn Ia Sa, xã HBông	50
13	Cty TNHH MTV Tín Nhiệm	Xã Ia Tiêm	25
14	CN Cty CP PV Oil Gia Lai	Xã Ia Glai	75
15	DNTN Tâm Phương	Thôn Tứ Kỳ, xã Albá	5
16	DNTN Bảo Kiệt	QL25, Thôn Ring 2, xã HBông	0
17	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH 58)	Thôn Greo Pết, xã Dun	50
18	DNTN Thiên Lâm	Xã Kông Htok, Chư Sê, Gia Lai	40
19	DNTN Nam Nguyễn	Xã Ia Blang	25
20	Cty TNHH Yển Toàn Ngân	Thôn Đồng Tâm, xã Bngoong	75
21	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH 35)	Làng Tai Glai, xã Ia Ko	50
22	DNTN Tâm Phương	Thôn Phầm Klăh 1, xã Bar Măih	35
23	C ty TNHH MTV Hưng Phú Tài	Làng Yon, xã Ia Glai	50
24	C ty TNHH MTV XD Đông Quân	Tổ dân phố 1, thị trấn Chư Sê	50
25	Công ty TNHH MTV XDBTN	xã Ia Tiêm	60
XI	HUYỆN CHƯ PRÔNG		
1	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH18)	Đ. Hùng Vương, TT Chư Prông	50
2	DNTN Quang Anh (CH4)	ĐT663, xã Bàu Cạn	25
3	Cty TNHH MTV Tuấn Hùng	Tổ 2, TT Chư Prông	75
4	DNTN Nam Ninh	Thôn An Hòa, xã Ia Đrăng	25
5	DNTN Hoàng Nga (CH1)	QL14, Phú Vinh, xã Ia Băng	50
6	DNTN Long Phương	Thôn 6, xã Ia Pior	25
7	DNTN Hoàng Tứ	Thôn Hợp Thắng, Xã Ia Đrăng	50
8	Cty TNHH MTV Vân Dung GL	Thôn 1, xã Thăng Hưng	50
9	DNTN Đức Sang	ĐT665, thôn 3, xã Ia Pia	25
10	DNTN Tiến Thành	ĐT665, Làng Ó, xã Ia Tôr	25
11	DNTN Trí Tiên	ĐT665, xã Ia Lâu	25

STT	TÊN CỬA HÀNG, ĐƠN VỊ	ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG	Quy mô (m ³)
12	DNTN Cát Mỹ	Thôn Cát Mỹ, xã Ia Vê	25
13	DNTN Lý Việt Nam	Thôn Đồng Tâm, xã Ia Ga	25
14	DNTN Thuận Thân	QL 19, thôn Đoàn Kết, Bàu Cạn	75
15	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH60)	QL 14, xã Ia Băng	50
16	DNTN XD Gia Hưng Gia Lai	Thôn Tân Lạc, xã Bình Giáo	40
17	Cty CP KD&PT Miền Núi (CH7)	Hàm Rồng, xã Ia Băng	50
18	DNTN Tấn Dũng	76 Nguyễn Trãi, TT Chư Prông	50
19	DNTN Đạt Linh Gia Lai	Thôn Hoàng Yến, Ia Phìn	75
20	Chi nhánh DNTN Long Giang	Khu quy hoạch 2, TT Chư Prông	75
21	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH59)	Làng Pang, xã Ia Piar	75
22	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH 42)	QL14, xã Ia Băng	50
23	CN XD Quân Đội Tây Nguyên	Thôn Phú Mỹ, xã Ia Băng	50
24	Cty TNHH TMDV Bắc Nam	Thôn Đồng Tâm, xã Bàu Cạn	50
25	Cty TNHH Ninh Bình	Làng Pó, xã Ia Kly	50
26	CN Nguyên Hương, Chư Prông	Thôn Ninh Hòa, Xã Ia Boong	50
27	HTX Nông Lâm - CN Hưng Phát	Thôn 6, xã Ia Pior	25
28	CN DNTN Tấn Dũng	Làng La, xã Ia O	25
29	CHXD HTX CNN&DV Hợp Tiến	Làng Tu, xã Ia Lâu	25
30	DNTN Ngân Hà	Thôn Tân Lạc, xã Bình Giáo	50
31	CN Công ty TNHH thương mại và dịch vụ H Plus	Thôn Phú Vinh, xã Ia Băng	50
32	Doanh nghiệp tư nhân Lê Hậu	Thôn Phú Vinh, xã Ia Băng	100
33	Công ty TNHH MTV Huệ Hạnh Gia Lai	Quốc lộ 14C, làng Rìng, xã Ia Mơ	50
34	Công ty TNHH MTV Nghĩa Hưng Thịnh Gia Lai	Thôn Phù Cát, xã Ia Vê	30
35	Công ty TNHH MTV Hoàng Hân	Thôn Phú Tân, xã Ia Băng	50
36	Chi nhánh Công ty TNHH MTV Hưng Phú Tài	Thôn Bàn Tân, xã Ia Phìn	50
37	Công ty TNHH MTV Huệ Hạnh Gia Lai	Làng Phung, xã Ia Pior	50
38	Công ty TNHH MTV Xuân Sang Gia Lai	Thôn Thanh Bình, xã Ia Pior	50
39	Công ty TNHH MTV Minh Bình Gia Lai	Thôn Hòa Bình, xã Bàu Cạn	50
40	Công ty TNHH MTV Trí Tiên	Làng Klãnh, xã Ia Mơ	50
41	Doanh nghiệp tư nhân Tấn Dũng	Thôn Ninh Hòa, xã Ia Boong	25
42	Cty TNHH MTV Nguyên Hương	Làng Cành, xã Bình Giáo	50
43	Chi nhánh Công ty TNHH nông sản Hoàng Hân	Thôn 4, xã Ia Tôr	50
44	Công ty TNHH MTV Lưu Bích Gia Lai	Làng Goong, xã Ia Púch	50

STT	TÊN CỬA HÀNG, ĐƠN VỊ	ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG	Quy mô (m ³)
45	Công ty TNHH MTV Mạnh Hềnh Gia Lai	Thôn Hòa Bình, xã Ia Lâu	50
XII	HUYỆN PHÚ THIỆN		
1	HTX Nông nghiệp Phú Thiện	QL 25, Tổ 1, TT Phú Thiện	75
2	Cty CP TM Nam Gia Lai (CH4)	Thôn Thanh Bình, xã Ia Peng	50
3	Cty CP TM Nam Gia Lai (CH5)	Thôn Thanh Liêm, Ayun Hạ	50
4	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH 38)	QL 25, KP 3, TT Phú Thiện	50
5	DNTN Ân Phụng	QL 25, xã Ia Ke	25
6	DNTN Mai Phương Thảo	QL 25, Xã Ia Sol	50
7	CN Phú Yên tại	Thôn Drok, xã Chư A Thai	50
8	Cty CP TM Nam Gia Lai (CH9)		50
9	Công ty TNHH MTV Chu Phát	Thôn Plei Ksing B, xã Ia Piar	50
10	Công ty TNHH Xuân Hương	Thôn Thanh Trang, xã Ia Piar	50
11	Công ty TNHH MTV xăng dầu Bắc Tây Nguyên	xã Ia Sol	90
12	Công ty TNHH MTV xăng dầu Ngọc Quang	Thôn Sô Ma Brong, xã Chrôh Ponan	75
13	C ty TNHHXuân Hương	Thôn Plei Kual, xã Ia Yeng	50
14	Công ty TNHH MTV xăng dầu Bắc Tây Nguyên	Thôn Tân Điệp 1, xã Ia Ake	60
15	Công ty TNHH MTV Ân Phụng	Tổ dân phố 11, thị trấn Phú Thiện	50
16	Công ty TNHH MTV xăng dầu Bắc Tây Nguyên	Thôn Thanh Thượng, xã Ayun Hạ	60
17	Công ty TNHH MTV Chu Phát	Tổ 6, thị trấn Phú Thiện	25
XIII	HUYỆN IA PA		
1	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH 26)	ĐT666, xã Ia Ma Rơn	50
2	CN Phú Yên tại Gia Lai	Thôn Marin 1, Ia Ma Rơn	50
3	CN Phú Yên tại Gia Lai	ĐT666, thôn Hlinh, Ia Ma Rơn	25
4	DNTN Tân Kim Tân	ĐT666, thôn 3, xã Kim Tân	50
5	CN DNTN Quốc Hưng	ĐT666, thôn Ia Kliếc, Pờ Tó	50
6	DNTN Quốc Hưng	Thôn Bình Tây, xã Chư Răng	25
7	CN Phú Yên tại Gia Lai	ĐT666, Thôn Đron, xã Pờ Tó	25
8	Cty CP TM Nam Gia Lai (CH8)	Xã Ia Tul	25
9	CN Phú Yên tại Gia Lai	Thôn Bôn Biah C, xã Ia Tul	50
XIV	HUYỆN KÔNG CHRO		
1	DNTN Quang Anh (CH3)	55 Lê Lai, TT Kông Chro	50
2	DNTN Thiên Trang	Làng Hleiktu, TT Kông Chro	50
3	DNTN Năm Giới	Nguyễn Huệ, TT Kông Chro	25

STT	TÊN CỬA HÀNG, ĐƠN VỊ	ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG	Quy mô (m ³)
4	DNTN Văn Cường	ĐT662, xã An Trung	25
5	DNTN Lê Công Năm	Đ. Nguyễn Huệ, TT Kông Chro	50
6	Cty TNHH MTV Hùng Trang GL	Làng Tpon 1, xã Chợ Long	25
7	Cty CPTM Hòa Nhơn Gia Lai	Thôn 2, xã Kông Yang	25
8	Cty TNHH MTV xăng dầu Duy Nguyên Gia Lai	Làng Quê, xã Sơ Ró	50
9	Công ty TNHH MTV Giang Sang Gia Lai	Làng Tờ Pôn 1, xã Yang Nam	50
10	DNTN Thành Thật Gia Lai	Tổ 2, thị trấn Kông Chro	75
11	Công ty TNHH MTV xăng dầu Dương Nam	Làng Nhạng Lớn, xã Đăk Kơ Ning	50
12	Công ty TNHH MTV xăng dầu Bắc Tây Nguyên	xã Kông Yang	60
XV	HUYỆN KRÔNG PA		
1	DNTN Thúc Tâm	QL 25, xã Chư Gu	50
2	Cty CPTM Nam Gia Lai (CH2)	42 Hùng Vương, TT Phú Túc	50
3	Cty CPTM Nam Gia Lai (CH3)	QL 25, xã Ia Sươ	25
4	CN Phú Yên tại Gia Lai	186 Hùng Vương, TT Phú Túc	50
5	CN Phú Yên tại Gia Lai	QL 25, xã Phú Cản	25
6	DNTN Minh Hải	Điểm 9, xã Uar	25
7	DNTN Hữu Trí	Buôn Chính Đơn, xã Ia Mla	25
8	Cty TNHH MTV Hoàng Hân	Buôn Chai, xã Chư Đrăng	25
9	Cty TNHH MTV Hoàng Hân	Thôn Tân Lập, xã Ia Rсай	25
10	DNTN Hoàng Dự	Thôn Mới, xã Chư Rcăm	25
11	Cty TNHH MTV Hoàng Hân	Buôn Djrông, xã Ia Hdreh	20
12	Cty TNHH MTV Hoàng Hân	Buôn Muk, xã Chư Ngọc	20
13	DNTN Cầu Bung	Xã Chư Đrăng	25
14	Cty TNHH MTV Anh Mười GL	Buôn Thuã, xã Chư Gu	20
15	CN DNTN Thúc Tâm	Tập đoàn 7, xã Chư Gu	25
16	Cty TNHH MTV Long Bảo	TDP12, thị trấn Phú Túc	50
17	Cty TNHH MTV Long Bảo(CH2)	Buôn Oí Khăm, xã Đát Bằng	15
18	Cty TNHH MTV thương mại Mỹ Anh Gia Lai	Điểm 11, xã Uar	20
19	Cty TNHH MTV Long Anh Huy	Thôn Quỳnh Phú 1, xã Ia Rsuom	25
20	Cty TNHH MTV Hoàng Tân Phát	Buôn Tang, xã Phú Cản	40
21	CN PV Oil Phú Yên tại GL	TDP7, thị trấn Phú Túc	75
22	Cty TNHH MTV Toàn Hoa GL	Buôn Bĩa, xã Ia Rmok	25
23	Cty TNHH MTV Quốc Hùng GL	Buôn Y, xã Chư Rcăm	50

STT	TÊN CỬA HÀNG, ĐƠN VỊ	ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG	Quy mô (m ³)
24	Chi nhánh 4 - Công ty TNHH MTV Long Bảo	Buôn Ma Giai, xã Đất Bằng	50
25	Công ty TNHH MTV Hoàng Kim Bảo Krông Pa	Buôn H'Liên, xã Chư Đăng	60
26	Công ty TNHH MTV thương mại Mỹ Anh Gia Lai	Buôn Phum Ang, xã Ia Rsum	50
27	Chi nhánh 5 - Công ty TNHH MTV Long Bảo	Buôn Nai, xã Ia H'Dreh	50
28	Công ty TNHH MTV Hoàng Kim Bảo Krông Pa	Buôn Ji B, xã Krông Năng	45
29	Công ty TNHH MTV thương mại Mỹ Anh Gia Lai	Thôn Mới, xã Chư Rcam	50
30	Công ty TNHH MTV xăng dầu Bắc Tây Nguyên	Tổ dân phố 14, thị trấn Phú Túc	60
31	Công ty TNHH MTV xăng dầu Hương Diễm	Buôn H'Nung, xã Chư Đăng	25
32	Công ty TNHH MTV Long Thành Phát Gia Lai	Điểm 10, xã Uar	50
33	Công ty TNHH MTV TM-DV Phú Cần Gia Lai	Buôn Bluk, xã Phú Cần	50
34	Doanh nghiệp tư nhân Hương Gia	Tổ dân phố 2, thị trấn Phú Túc	30
35	Công ty TNHH MTV TM-DV Phú Cần Gia Lai	Thôn Chính Hòa, xã Ia Mlah	35
36	Công ty TNHH MTV TM-DV Phú Cần Gia Lai	Buôn Ma Nhe B, xã Đất Bằng	50
37	Công ty TNHH MTV Hải Mỹ GL	Buôn E Nan, xã Ia Rsaï	50
38	Công ty TNHH MTV Hoàng Kim Bảo Krông Pa	Khu cầu Ja Hô, xã Ia Mlah	50
39	Công ty TNHH MTV Toàn Hoa	Buôn Blăk, xã Ia Rmok	50
40	Chi nhánh 99 - Công ty TNHH MTV Long Bảo	Buôn Dù A, xã Ia Mlah	50
41	Công ty TNHH thương mại dịch vụ Đức Thành Krông Pa	Thôn Quỳnh Phú, xã Ia Rsum	24
42	Công ty TNHH MTV Quốc Hùng	Thôn Huy Hoàng, xã Ia Rsum	50
XVI	HUYỆN ĐỨC CƠ		
1	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH14)	561 Quang Trung, TT Chư Ty	50
2	DNTN Ngọc Huy	Thôn Ia Tang, xã Ia Kla	25
3	DNTN Đức Thành	Thôn Ia Mur, xã Ia Dom	25
4	DNTN TM Thái Anh (CH1)	Thôn Chư Bô 2, xã Ia Kla	50
5	DNTN TM Thái Anh (CH2)	Thôn Ia Lâm, xã Ia Kriêng	25
6	DNTN TM Thái Anh (CH3)	Làng Ó, xã Ia Nan	25

STT	TÊN CỬA HÀNG, ĐƠN VỊ	ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG	Quy mô (m ³)
7	DNTN Thảo Quân	Làng Ngol, xã Ia Dơk	50
8	Cty 74 – Binh đoàn 15	Xã Ia Dơk	50
9	CN DNTN Lâm Hùng	Thôn Ia Nhu, xã Ia Nan	25
10	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH56)	Thôn Đồng Tâm, xã Ia Din	50
11	Cty CPTN Tây Gia Lai (CH1)	Tổ dân phố 1, TT Chư Ty	50
12	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH29)	Cửa khẩu Lệ Thanh	50
13	Cty TNHH MTV Thủy Vân	Làng Ba, xã Ia Pnôn	20
14	DNTN thương mại Thái Anh	Thôn Đồng Tâm 2, xã Ia Din	20
15	Trạm xăng dầu số 1 Lệ Thanh	Cửa khẩu Lệ Thanh	100
16	DNTN Ngọc Mai (CH5)		50
17	C ty TNHH MTV Ngọc Tấn Thọ	Làng Yit Le II, xã Ia Lang	45
18	Công ty TNHH MTV Tám Dương	Làng Ấp, xã Ia Kriêng	50
19	Công ty TNHH MTV Anh Hiệp	Thôn Đức Hưng, xã Ia Nan	50
20	DNTN Thương mại Thái Anh	Đường Kpă Klong, thị trấn Chư Ty	50
21	Công ty TNHH MTV Long Trọng	Xã Ia Dơk	50
22	Công ty TNHH MTV xăng dầu Anh Thắng Gia Lai	Làng Bì, xã Ia Nan	50
XVII	HUYỆN CHƯ PƯH		
1	Cty XD Bắc Tây Nguyên (CH 19)	QL14, TT Nhơn Hòa	50
2	Cty XD Bắc Tây Nguyên	QL14, xã Ia Le	50
3	DNTN Bảo An Chư Sê – Gia Lai	QL14, Thôn Tao Kó, Ia Roong	50
4	DNTN Lâm Hùng	Thôn 1, xã Ia Blứ	25
5	Cty TNHH MTV Việt Màu	QL 14, thôn Tao Chor, xã Ia Hứ	50
6	DNTN Bá Hiền	Làng Tai Pêr, xã Ia Hla	25
7	CHXD Linh Nguyên Số 1	QL 14, Thôn Kênh Săn, xã Ia Le	75
8	DNTN Linh Nguyên Số 2	TT Nhơn Hòa	50
9	Cty TNHH vận tải Bắc Nam	Thôn 5, xã Ia Le	25
10	DNTN Tường Vi	Thôn Hòa Bình, TT Nhơn Hòa	50
11	DNTN Phương Lâm	Thôn Taipêr, xã Ia Hla	25
12	DNTN Hùng Hoa	Thôn Plei Đùng, xã Ia Hứ	25
13	CN Cty CPXD PV Oil	Thôn Plei Dư, xã Ia H'ứ	25
14	CN XD Quân Đội Tây Nguyên	Thôn Hòa Sơn, xã Ia Phang	50
15	Cty TNHH MTV XD Lâm Sơn	Thôn Hòa Thành, xã Ia Phang	50
16	Công ty TNHH MTV xăng dầu Bắc Tây Nguyên	Thị trấn Nhơn Hòa	120
17	Công ty TNHH MTV xăng dầu phát triển Tây Nguyên	Thôn Tao Kó, xã Ia Rong	150



Phụ lục 2

LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN; TRANG BỊ - KHÍ TÀI HIỆN CÓ

(Kèm theo Kế hoạch số 2876/KH-UBND ngày 08/12/2022 của UBND tỉnh)

I. LỰC LƯỢNG-PHƯƠNG TIỆN

TT	Đơn vị	Lực lượng	Phương tiện		Ghi chú
			Vận tải	Chuyên dùng	
I	BỘ CHQS TỈNH GIA LAI	340	04	06	
1	Cơ quan 4 phòng	60	04	05 xe (xe cứu thương 01; xe Zil-130 01; xe Zil 03); máy mức 01	
2	Tiểu đoàn BB50/eBB991	100			
3	Đại đội Trinh sát	15			
4	Đại đội Thông tin	15			
5	Đại đội Thiết giáp	15			
6	Đại đội Công binh	15			
7	03 Đại đội biên giới	120			
II	BAN CHQS HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ	340	17		
1	Thành phố Pleiku	20	1		
2	Thị xã An Khê	20	1		
3	Thị xã Ayun Pa	20	1		
4	Huyện Chư Păh	20	1		
5	Huyện Đức Cơ	20	1		
6	Huyện Ia Grai	20	1		
7	Huyện Chư Prông	20	1		
8	Huyện Chư Pưh	20	1		
9	Huyện Chư Sê	20	1		
10	Huyện Ia Pa	20	1		
11	Huyện Phú Thiện	20	1		
12	Huyện Krông Pa	20	1		
13	Huyện Kong Chro	20	1		
14	Huyện Kbang	20	1		
15	Huyện Đak Pơ	20	1		
16	Huyện Mang Yang	20	1		
17	Huyện Đak Đoa	20	1		
	Tổng I + II	780	1	06	

II. TRANG BỊ, KHÍ TÀI

TT	Đơn vị	Trang bị, khí tài	Ghi chú
1	Bộ CHQS tỉnh Gia Lai	Nhà bạt các loại 307; Bình cứu hỏa 40; Máy bơm nước 07; Cưa cầm tay 51; Dao, rựa cầm tay 250; Cuốc, xẻng 250; Cầu liêm, bụi nhùi 50; Xô,	

TT	Đơn vị	Trang bị, khí tài	Ghi chú
		thùng, chậu 200; Bộ đàm 10; Máy phát điện 06; Găng tay 5 ngón 100; Bộ phòng da L1 20; Bộ phòng da OZK 22; Mặt nạ GP7-VN 30	
2	Ban CHQS thành phố Pleiku	Dây cứu hộ 1.172; Nhà bạt các loại 12; Cuốc, xẻng 110; Búa 90; Dao 50; Ủng cao su 30; Đèn pin 14; Xà beng 10; Cưa cá mập 10; Áo mưa 60; Bộ đàm 04; Bình chữa cháy 06; Mặt nạ MV5 03	
3	Ban CHQS thị xã Ayun Pa	Ca nô 03; Xuồng các loại 13; Ống nhôm 01; Loa cầm tay 01; Mặt nạ MV5 03	
4	Ban CHQS thị xã An Khê	Loa cầm tay 13; Cuốc, xẻng 100; Xà beng 30; Ủng cao su 20; Đèn pin 40; Máy phát điện 01; Áo mưa 80; Dây phao nổi 100; Mặt nạ MV5 03	
5	Ban CHQS huyện Chư Păh	Nhà bạt các loại 03; Máy ảnh 01; Máy định vị 01; Đèn chiếu sáng 01; Ca nô 01; Mặt nạ MV5 03	
6	Ban CHQS huyện Ia Grai	Nhà bạt các loại 19; Ca nô 06; Mặt nạ MV5 20	
7	Ban CHQS huyện Chư Prông	Nhà bạt các loại 07; Xuồng các loại 01; Máy bơm nước 30; Máy cưa cầm tay 70; Máy phát điện 10; Mặt nạ MV5 20	
8	Ban CHQS huyện Đức Cơ	Nhà bạt các loại 05; Loa cầm tay 15; Bè phao 01; Bộ đàm 22; Đèn pha 02; Ống nhôm 01; Máy phát điện 04; Máy ảnh 01; Mặt nạ MV5 20	
9	Ban CHQS huyện Chư Puh	Nhà bạt các loại 16; Đèn pin 39; Loa phóng thanh 15; Ủng cao cổ 10; Mũ cối 50; Máy xúc 02; Máy đào loại lớn 02; Máy đào loại nhỏ 03; Mặt nạ MV5 03	
10	Ban CHQS huyện Chư Sê	Nhà bạt các loại 15; Loa cầm tay 05; Máy định vị 01; Dây dù cứu hộ 700m; Máy bơm nước 02; Máy cưa cầm tay 01; Đèn pin 150; Mặt nạ MV5 03	
11	Ban CHQS huyện Phú Thiện	Nhà bạt các loại 08; Máy bơm nước các loại 02; Máy phát điện 01; Cuốc,	

TT	Đơn vị	Trang bị, khí tài	Ghi chú
		xẻng các loại 50; Búa, xà beng 15; Dao, cưa 25; Đèn pin 05; Loa tay 04; Bình chữa cháy 06; Tổ trạm bơm 09 tổ; Mặt nạ MV5 03	
12	Ban CHQS huyện Ia Pa	Nhà bạt các loại 14; Ca nô 03; Xuồng máy 04; Mặt nạ MV5 03	
13	Ban CHQS huyện Krông Pa	Máy bơm chữa cháy 01; Máy cưa xích 02; Bộ phá cửa 06; Đèn pin 56; Thang nhôm 05; Vi dập lửa 30; Câu liềm 20; Cưa tay 10; Bình xịt MP4 và MSZ 11	
14	Ban CHQS huyện Kong Chro	Nhà bạt 29; Máy phát điện 08; Mặt nạ MV5 03	
15	Ban CHQS huyện Kbang	Máy ủi 04; Máy xúc 02; Nhà bạt các loại 13; Mặt nạ MV5 03	
16	Ban CHQS huyện Đak Pơ	Loa cầm tay 07; Mặt nạ MV5 03	
17	Ban CHQS huyện Mang Yang	Nhà bạt các loại 01; Xuồng các loại 01; Máy bơm nước 03; Máy phát điện 06; Đèn pin 44; Loa cầm tay 12; Máy ảnh 07; Máy đào 01; Dây dù cứu hộ 500m; Mặt nạ MV5 03	
18	Ban CHQS huyện Đak Đoa	Loa cầm tay 05; Máy phát điện 01; Dây phao nổi 100; Đèn pin 20; Ủng cao su 20; Nhà bạt các loại 03; Máy cưa xăng 03; Bộ đàm 10; Mặt nạ MV5 03	



Phụ lục 3

**LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN; TRANG BỊ - KHÍ TÀI
CỦA CÁC ĐƠN VỊ PHỐI HỢP, HIỆP ĐỒNG**

(Kèm theo Kế hoạch số 2876/KH-UBND ngày 08/12/2022 của UBND tỉnh)

I. LỰC LƯỢNG-PHƯƠNG TIỆN

TT	Đơn vị	Lực lượng	Phương tiện		Ghi chú
			Vận tải	Chuyên dùng	
I	CÁC ĐƠN VỊ CỦA BỘ QUỐC PHÒNG				
1	Binh đoàn 15	500	36		
	Công ty 72	100	07		
	Công ty 74	100	07		
	Công ty 75	100	07		
	Công ty 715	100	07		
	Công ty Bình Dương	50	04		
	Trung đoàn 710	50	04		
2	Lữ đoàn TT 132	25	02		
3	Sư đoàn BBCG320/QĐ3	275	14		
4	Lữ đoàn 40/QĐ3	140	10		
5	Lữ đoàn 234/QĐ3	150	10		
6	Lữ đoàn 273/QĐ 3	150	10		
7	Lữ đoàn CB 7	65	08		
8	Tiểu đoàn CCSB Pleiku	20		01	
9	Kho K870	30	02		
10	Kho K896	30	02		
11	Kho K897	30	02		
	Cộng	1.555	113	01	
II	ĐƠN VỊ THUỘC QUÂN KHU 5				
1	Sư đoàn BB2	376	19		
2	Lữ đoàn PB 368	100	08		
3	Lữ đoàn CB 280	50	02		
4	Xưởng CB340	40	03	04	
5	Kho Kỹ thuật K54/CKT	20	02		
	Cộng	586	34	04	
III	CÁC ĐƠN VỊ THUỘC BỘ CÔNG AN				
1	Trung đoàn Cảnh sát cơ động 20	100	05		
2	Trại giam Gia Trung	50	02		
	Cộng	150	07		
IV	CÁC CƠ QUAN, BAN NGÀNH CỦA TỈNH				
A	KHÔI ĐẢNG	60	06		

TT	Đơn vị	Lực lượng	Phương tiện		Ghi chú
			Vận tải	Chuyên dùng	
1	Văn phòng Tỉnh ủy	10	01		
2	Ban Nội chính	10	01		
3	Ban Dân vận	10	01		
4	Ban Tổ chức	10	01		
5	Ban Tuyên giáo	10	01		
6	UBKT Tỉnh ủy	10	01		
B	KHỐI CHÍNH QUYỀN	428	37	09	
1	Ủy ban nhân dân tỉnh	14	01		
2	Văn phòng	14	01		
3	Sở NN và PTNT	100	02		
4	Sở Y tế	17	02	04 xe	
5	Sở Tài nguyên và Môi trường	14	01	01 xe quan trắc MT	
6	Sở Công Thương	20	01		
7	Sở Giao thông vận tải	13	01	01 xe	
8	Sở Xây dựng	10	01		
9	Sở Khoa học và Công nghệ	12	01		
10	Sở Kế hoạch và Đầu tư	12	01		
11	Sở Tài chính	15	01		
12	Sở Tư pháp	20	01		
13	Sở Nội vụ	20	01		
14	Sở Thông tin và Truyền thông	10	01		
15	Sở Lao động, TB&XH	13	01		
16	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	14	01		
17	Sở Giáo dục và Đào tạo	15	01		
18	Điện lực tỉnh	15	06	03 xe	
19	Bưu điện tỉnh	10	02		
20	Viễn thông tỉnh	10	03		
21	Thanh tra tỉnh	10	01		
22	Tòa án tỉnh	10	01		
23	Viện Kiểm sát tỉnh	10	01		
24	Cục Thuế tỉnh	05	01		
25	Cục Thống kê tỉnh	10	01		
26	Đài Phát thanh và Truyền hình	15	02		
C	KHỐI MẶT TRẬN & ĐOÀN THỂ	64	07		
1	UBMTTQVN tỉnh	10	01		

TT	Đơn vị	Lực lượng	Phương tiện		Ghi chú
			Vận tải	Chuyên dùng	
2	Liên đoàn lao động tỉnh	10	01		
3	Tỉnh đoàn	15	01		
4	Hội Nông dân tỉnh	10	01		
5	Hội Phụ nữ tỉnh	14	01		
6	Hội Cựu chiến binh tỉnh	05	01		
7	Hội Chữ thập đỏ tỉnh	10	01		
D	KHỐI LLVT	240	30	04	
1	Công an tỉnh	100	13	02	
2	Bộ CHBĐBP tỉnh	140	17	02	
CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ					
1	Thành phố Pleiku	820	69	74 xe	
2	Thị xã An Khê	693	54	58 xe	
3	Thị xã Ayun Pa	579	38	17 xe	
4	Huyện Chư Păh	1.200	41	46 xe	
5	Huyện Đức Cơ	990	21	39 xe	
6	Huyện Ia Grai	1.298	42	36 xe	
7	Huyện Chư Prông	826	36	40 xe	
8	Huyện Chư Pưh	693	30	35 xe	
9	Huyện Chư Sê	2.181	48	49 xe	
10	Huyện Ia Pa	302	39	47 xe	
11	Huyện Phú Thiện	1.912	23	53 xe	
12	Huyện Krông Pa	2.105	24	45 xe	
13	Huyện Kong Chro	461	19	39 xe	
14	Huyện Kbang	2.401	65	39 xe	
15	Huyện Đak Pơ	1.537	17	58 xe	
16	Huyện Mang Yang	936	21	22 xe	
17	Huyện Đak Đoa	1.783	33	27 xe	
	Cộng	20.817	620	724	

II. TRANG BỊ - KHÍ TÀI

TT	Đơn vị	Trang bị, khí tài	Ghi chú
1	Công an tỉnh	Nhà bạt các loại 19; Máy phát điện 21	
2	Bộ CHBĐ Biên phòng	Nhà bạt các loại 04; Phao áo cứu sinh 503; Phao tròn cứu sinh 100; Bè phao 09; Máy bơm nước 02	
3	Sở NN&PTNT	Thiết bị đồng bộ chữa cháy 05	
4	Sở Giao thông vận tải	Dàn Bailley dài 24m 01 bộ; Dầm I450 dài 12m 01; Dầm I300 dài 12m 13; Dầm I450	

TT	Đơn vị	Trang bị, khí tài	Ghi chú
		dài từ 6 đến 12m 55; Dầm I500 dài 12m 11	
5	Công ty Điện lực	Máy phát điện 34	

Phụ lục 4



**LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN TRUNG TÂM
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUAN**

(Kèm theo Kế hoạch số 2876/KH-UBND ngày 08/12/2022 của UBND tỉnh)

TT	TRANG THIẾT BỊ	ĐVT	SỐ LƯỢNG		
			Tổng cộng	Cơ sở Đà Nẵng	Cơ sở Vân Phong
I	Quân số	Người	68	44	24
II	Trang thiết bị				
1	Tàu đa năng UPSCTD 52-71-02, CS 3.500CV	Chiếc	01	01	
2	Ca nô	Chiếc	02	01	01
3	Tàu chuyên dụng UPSCTD 52-71-01, CS 1.710 CV	Chiếc	01	01	
4	Tàu hỗ trợ ứng phó	Chiếc	03	02	01
5	Phao quây dầu trên biển	m	2.450	950	1.500
6	Phao quây dầu trên sông	m	2.700	900	1.800
7	Phao thăm dầu	m	1.000	500	500
8	Tấm thăm dầu	Kiện	800	650	250
9	Máy hút dầu Skimer CS nhỏ	Bộ	01	01	
10	Máy hút dầu Skimer CS lớn	Bộ	02	01	01
11	Máy bơm chìm	Bộ	06	02	04
12	Máy phân ly dầu nước	Chiếc	02	01	01
13	Bồn chứa dầu tạm thời	Chiếc	03	03	
14	Hệ thống làm sạch dầu bằng thủy lực	Bộ	02	01	01
15	Hệ thống phun chất phân tán	Bộ	01	01	
16	Chất phân tán	Lít	8.000	4.000	4.000
17	Chất hấp thụ dầu	Kg	4.500		4.500
18	Máy nén khí	Chiếc	03	02	01
19	Xe cẩu	Chiếc	03	02	01
20	Xe nâng	Chiếc	02	02	
21	Xe tải	Chiếc	02	02	
22	Lò đốt rác thải	Chiếc	01	01	
23	Trạm xử lý chất thải	Chiếc	01	01	

Phụ lục 5
LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN TRUNG TÂM ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM (SOS)
(Kèm theo Kế hoạch số 2876/KH-UBND ngày 08/12/2022 của UBND tỉnh)

STT	Khu vực/Tỉnh	Mã trạm	Tên trạm	Địa chỉ	Nguồn lực
1	Thanh Hóa	36-01	Cảng TH Nghi Sơn	Xã Hải Hà, TX Nghi Sơn, Thanh Hoá	- Xe chuyên chở nhân lực, trang thiết bị
2	Thanh Hóa	36-02	Nortalic	Công ty TNHH dầu thực vật khu vực miền Bắc VN, xã Hải Hà, TX Nghi Sơn, Thanh Hoá	- Xe chỉ huy - Cano/Xuồng ứng phó
3	Thanh Hóa	36-03	Tĩnh Gia	Ninh Hải, TX Nghi Sơn, Thanh Hoá	- Phương tiện chuyên dụng ứng phó sự cố dưới nước
4	Thanh Hóa	36-04	Cảng PTSC	TX Nghi Sơn, Thanh Hoá	- Phương tiện chuyên dụng ứng phó sự cố trên cạn
5	Thanh Hóa	36-05	Hải đội 2 – Thanh Hóa	Xã Hải Hà, TX Nghi Sơn, Thanh Hoá	- Phao quây dầu chuyên dụng các loại đồng bộ với thiết bị phụ trợ kèm theo
6	Thanh Hóa	36-06	Cảng Thanh Hóa	Cảng Lễ Môn, Hưng Thịnh, Quảng Hưng, Thanh Hoá	- Bơm hút dầu chuyên dụng các loại, công suất 5-30 m3/giờ
7	Thanh Hóa	36-07	PVOIL Nghi Sơn	Mai Lâm, TX Nghi Sơn, Thanh Hoá	- Bơm hút hóa chất chuyên dụng các loại, 5-25 m3/giờ
8	Nghệ An	37-01	VISSAI Nghệ An	Cảng Biển Quốc tế Vissai, Xóm Quyết tâm, Nghi Lộc, Nghệ An	- Thiết bị dập khói, trung hòa khí hóa độc, bán kính phun phủ 20- 50m
9	Hà Tĩnh	38-01	Nhiệt điện Vũng Áng 1	Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 1, Kỳ Lợi, Kỳ Anh, Hà Tĩnh	- Dụng cụ cơ động lưu chứa dầu-hóa chất, dung tích 0.2m3 – 10 m3
10	Hà Tĩnh	38-02	Trạm thiết bị	Đức Thọ, Hà Tĩnh	- Thiết bị cơ động xử lý nước nhiễm dầu-hóa chất, công suất 1 - 30 m3/giờ
11	Hà Tĩnh	38-03	Trạm thiết bị	Đức Thọ, Hà Tĩnh	- Thiết bị chuyên dụng xử lý dầu-hóa chất nhiễm
12	Quảng Bình	73-01	Quảng Trạch	Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trạch 1, Quảng Đông, Quảng Trạch, Quảng Bình	
13	Đà Nẵng	43-01	Thọ Quang - HD2	Hải Đội 2, Thọ Quang, Sơn Trà, Đà Nẵng	
14	Đà Nẵng	43-02	Liên Chiểu	Hòa Hiệp Bắc, Liên Chiểu, Đà Nẵng	
15	Đà Nẵng	43-03 43-63	Trạm thiết bị	Đà Nẵng	

STT	Khu vực/Tỉnh	Mã trạm	Tên trạm	Địa chỉ	Nguồn lực
16	Quảng Nam	92-01	Kỳ Hà	Cảng Kỳ Hà, Kỳ Hà, Núi Thành, Quảng Nam	trong đất, nước ngầm
17	Quảng Nam	92-02 92-07	Trạm thiết bị	Quảng Nam	- Thiết bị phun rải chất thấm và phân hủy sinh học dầu, bán kính phun 10 – 50 mét
18	Quảng Ngãi	76-01	GEMADEPT Dung Quất	Cảng Quốc tế Gemadept Dung Quất, Dốc Sỏi - Dung Quất, Bình Thuận, Bình Sơn, Quảng Ngãi	- Thiết bị khử khuẩn chuyên dụng
19	Quảng Ngãi	76-02	Doosan Vina	KKT Dung Quất, Bình Thuận, Bình Sơn, Dung Quất, Quảng Ngãi	- Thiết bị giám sát dầu-hóa chất lan truyền
20	Thừa Thiên Huế	75-01	Chân Mây	Thôn Bình An, Xã Lộc Vĩnh, Huyện Phú Lộc, Tỉnh Thừa Thiên Huế	- Thiết bị đo khí các loại
21	Thừa Thiên Huế	75-02	Hào Hưng Huế	Xã Lộc Vĩnh, Huyện Phú Lộc, Tỉnh TTH	- Trang bị, vật tư thấm hút, lọc tách, làm sạch và xử lý vi sinh
22	Khánh Hòa	79-02	Xi măng Hà Tiên 1	Trạm Nghiền Cam Ranh, Thôn Hòn Qui, xã Cam Thịnh Đông, Phường Ba Ngòi, KH	- Hệ thống bơm cứu hỏa các loại
23	Khánh Hòa	79-03	Xi măng Long Sơn	Nhà máy xi măng Long Sơn tại Ninh Thủy, Ninh Thủy, Ninh Hòa, Khánh Hòa	- Máy phát điện các loại, công suất 1.500 – 20.000 kWh
24	Khánh Hòa	79-04	Thanh Yến - Vân Phong	Cảng Tổng Hợp Nam Vân Phong, Tx. Ninh Hòa, Khánh Hòa	- Hệ thống đèn chiếu sáng khẩn cấp hoạt động bằng điện, ắc qui các loại
25	Khánh Hòa	79-05	Vân Phong 1	Nhà máy nhiệt điện BOT Vân Phong 1, Ninh Phước, Ninh Hòa, Khánh Hòa	- Bộ đàm chống cháy nổ
26	Khánh Hòa	79-06	Vân Phong-Khánh Hòa	Đồn biên phòng Ninh Phước, Hải đăng Hòn Khói, ĐT1B, Ninh Thủy, Ninh Hòa, KH	- Thiết bị lấy mẫu
					- Loa cầm tay, loa phát thanh công suất lớn sử dụng tại hiện trường sự cố các loại
					- Trang bị bảo hộ cá nhân cho ứng phó sự cố hóa chất, sự cố tràn dầu
					- Dụng cụ cảnh báo, thiết lập khu vực hạn chế (biển báo các loại, cọc đứng, cọc cắm, băng cảnh báo, đèn hiệu...)